

TẬP ĐOÀN XĂNG DẦU VIỆT NAM



DỰ THẢO

ĐIỀU LỆ
TẬP ĐOÀN XĂNG DẦU VIỆT NAM

Hà Nội, tháng 6/2011

MỤC LỤC

CHƯƠNG I - NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1: Giải thích từ ngữ

Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện và thời hạn hoạt động của Petrolimex

Điều 3. Mục tiêu hoạt động của Petrolimex

Điều 4. Phạm vi kinh doanh và hoạt động

CHƯƠNG II - VỐN ĐIỀU LỆ, CỔ PHẦN, CỔ ĐÔNG SÁNG LẬP

Điều 5. Vốn điều lệ, cổ phần, cổ đông sáng lập

Điều 6. Chứng chỉ cổ phiếu

Điều 7. Chứng chỉ chứng khoán khác

Điều 8. Chuyển nhượng cổ phần

Điều 9. Thu hồi cổ phần

Điều 10. Thừa kế cổ phần

CHƯƠNG III – CƠ CẤU TỔ CHỨC, QUẢN LÝ VÀ KIỂM SOÁT

Mục 1: Cơ cấu tổ chức quản lý

Điều 11. Cơ cấu tổ chức quản lý

Mục 2: Cổ đông và Đại hội cổ đông

Điều 12. Quyền của cổ đông

Điều 13. Nghĩa vụ của cổ đông

Điều 14. Đại hội đồng cổ đông

Điều 15. Quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông

Điều 16. Các đại diện được uỷ quyền

Điều 17. Thay đổi các quyền

Điều 18. Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông, chương trình họp và thông báo họp Đại hội đồng cổ đông

Điều 19. Các điều kiện để tiến hành họp đại hội đồng cổ đông

Điều 20. Thủ tục tiến hành họp và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông

Điều 21. Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông

Điều 22. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông

Điều 23. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông

Điều 24. Yêu cầu huỷ bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông

Mục 3: Hội đồng quản trị

Điều 25. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị

Điều 26. Quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị

Điều 27. Chủ tịch, Phó chủ tịch Hội đồng quản trị

Điều 28. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị

Mục 4: Tổng giám đốc, cán bộ quản lý khác và thư ký Công ty

Điều 29. Tổ chức bộ máy quản lý

Điều 30. Cán bộ quản lý

Điều 31. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng giám đốc

Điều 32. Thư ký Công ty

Mục 5: Nhiệm vụ của thành viên Hội đồng quản trị,

Tổng giám đốc và cán bộ quản lý

Điều 33. Trách nhiệm cẩn trọng của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và cán bộ quản lý

Điều 34. Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi

Điều 35. Trách nhiệm về thiệt hại và bồi thường

Mục 6: Ban kiểm soát

Điều 36. Ban kiểm soát

Điều 37. Thành viên Ban kiểm soát

Mục 7: Quyền điều tra sổ sách và hồ sơ

Điều 38. Quyền điều tra sổ sách và hồ sơ

Mục 8: Công nhân viên và Công đoàn

Điều 39. Công nhân viên và Công đoàn.

CHƯƠNG IV – PHÂN CHIA LỢI NHUẬN

Điều 40. Cổ tức

Điều 41. Các vấn đề khác liên quan đến phân phối lợi nhuận.

CHƯƠNG V – TÀI KHOẢN NGÂN HÀNG, QUỸ DỰ TRỮ, NĂM TÀI CHÍNH VÀ HỆ THỐNG KẾ TOÁN

Điều 42. Tài khoản ngân hàng

Điều 43. Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ

Điều 44. Năm tài khóa

Điều 45. Hệ thống kế toán

CHƯƠNG VI – BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN, TRÁCH NHIỆM CÔNG BỐ THÔNG TIN, THÔNG BÁO RA CÔNG CHÚNG

Điều 46. Báo cáo hàng năm, sáu tháng và hàng quý.

Điều 47. Công bố thông tin và thông báo ra công chúng

Điều 48. Kiểm toán

CHƯƠNG VII – ĐƠN VỊ PHỤ THUỘC VÀ CÔNG TY CON CỦA PETROLIMEX

Điều 49. Đơn vị phụ thuộc và công ty con của Petrolimex

Điều 50. Mỗi quan hệ giữa Petrolimex với các đơn vị phụ thuộc

Điều 51. Mỗi quan hệ giữa Petrolimex với các công ty con của Petrolimex

CHƯƠNG VIII –CON DẤU

Điều 52. Con dấu

CHƯƠNG IX - CHẤM DỨT HOẠT ĐỘNG VÀ THANH LÝ

Điều 53. Chấm dứt hoạt động

Điều 54. Trường hợp bế tắc giữa các thành viên Hội đồng quản trị và cổ đông

Điều 55. Thanh lý

CHƯƠNG X - GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP NỘI BỘ

Điều 56. Giải quyết tranh chấp nội bộ

CHƯƠNG XI - BỔ SUNG VÀ SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ

Điều 57. Bổ sung và sửa đổi điều lệ

CHƯƠNG XII – NGÀY HIỆU LỰC

Điều 58. Ngày hiệu lực

Điều lệ này được Đại hội đồng cổ đông thành lập Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam thông qua ngày .../.../20.... .

CHƯƠNG I - NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1: Giải thích từ ngữ

1. Trong Điều lệ này, các từ ngữ, thuật ngữ dưới đây được hiểu như sau:

a) “Tập đoàn Petrokimex Việt Nam” là tổ hợp doanh nghiệp, không có tư cách pháp nhân, bao gồm: Công ty mẹ và các công ty con, công ty liên kết và các đơn vị trực thuộc khác có mối quan hệ gắn bó lâu dài với nhau về lợi ích kinh tế, công nghệ, thị trường và các dịch vụ kinh doanh khác.

b) “Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam” là Công ty mẹ trong Tập đoàn Petrokimex Việt Nam có tư cách pháp nhân, được thành lập và hoạt động theo Điều lệ này (trong Điều lệ này gọi tắt là Petrokimex);

c) “Công ty con” là công ty hạch toán độc lập do **Petrokimex** sở hữu trên 50% vốn điều lệ hoặc tổng số cổ phần phổ thông đã phát hành của doanh nghiệp đó; hoặc đa số thành viên Hội đồng quản trị, giám đốc hoặc Tổng giám đốc của doanh nghiệp đó do Petrokimex có quyền trực tiếp hoặc gián tiếp bổ nhiệm hoặc việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ của doanh nghiệp đó do **Petrokimex** có quyền quyết định.

d) “Vốn điều lệ” là số vốn do các Cổ đông góp hoặc cam kết góp trong một thời hạn nhất định và được ghi tại Điều lệ **Petrokimex**;

đ) “Cán bộ quản lý” là Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc hoặc Giám đốc các khối, Kế toán trưởng và các vị trí quản lý khác trong **Petrokimex** được Hội đồng quản trị bổ nhiệm hoặc phê chuẩn.

e) “Luật Doanh nghiệp” là Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2005

f) “Ngày thành lập” là ngày **Petrokimex** được cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần đầu.

2. Các từ ngữ khác trong Điều lệ này đã được giải nghĩa trong Bộ luật Dân sự, Luật Doanh nghiệp và các văn bản pháp luật khác thì có nghĩa như trong các văn bản pháp luật đó. Danh từ “pháp luật” được hiểu là pháp luật Việt Nam.

Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện và thời hạn hoạt động của Petrokimex

1. Tên doanh nghiệp :

- Tên tiếng Việt: TẬP ĐOÀN XĂNG DẦU VIỆT NAM
- Tên tiếng Anh: VIETNAM NATIONAL PETROLEUM GROUP
- Tên giao dịch: TẬP ĐOÀN XĂNG DẦU VIỆT NAM
- Tên viết tắt : PETROLIMEX

2. Biểu tượng :



3. Hình thức pháp lý : **Petrokimex** là công ty cổ phần có tư cách pháp nhân phù hợp với pháp luật của Việt Nam.

4. Trụ sở đăng ký của **Petrokimex:**

- Địa chỉ: Số 1 Khâm Thiên, Quận Đống Đa, Hà Nội, Việt Nam
- Điện thoại: (84-4) 3 851 2603
- Fax: (84-4) 3 851 9203
- Website: www.petrokimex.com.vn

5. Văn phòng đại diện :

- a. Văn phòng đại diện tại TP Hồ Chí Minh: Số 114bis, phường Đa Kao, Quận 1
- b. Văn phòng đại diện tại Campuchia: Số 24, Đường 302, Phường Boeung Keng Kang 1; Quận Chamkarmon, Thủ đô Phnompenh

6. Chủ tịch Hội đồng quản trị là Đại diện theo pháp luật của Petrokimex.

7. Trừ trường hợp chấm dứt hoạt động theo điều 53 của Điều lệ này, thời hạn hoạt động của **Petrokimex** sẽ bắt đầu từ ngày thành lập và là vô thời hạn.

Điều 3. Mục tiêu hoạt động của Petrokimex

1. Gia tăng giá trị cho vốn góp của cổ đông, người lao động; mang lại lợi ích cho cộng đồng; nâng cao giá trị cuộc sống; góp phần phục vụ sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của đất nước;

2. Xây dựng **Petrolimex** trở thành một tập đoàn kinh tế mạnh của Việt nam, lấy kinh doanh xăng dầu làm trục chính; Giữ vững và duy trì vị thế là doanh nghiệp lớn nhất trên thị trường Việt Nam trong kinh doanh xăng dầu hạ nguồn, đầu tư phát triển các lĩnh vực khí hoá lỏng, hoá dầu, vận tải xăng dầu, xuất nhập khẩu, bảo hiểm và một số lĩnh vực khác, trở thành một trong 10 doanh nghiệp hàng đầu của Việt nam về quy mô thị trường và hiệu quả kinh tế.

3. Nâng cao hiệu quả kinh doanh-tăng trưởng doanh thu, giảm chi phí và có lợi nhuận cao trên cơ sở đổi mới tổ chức, phương thức kinh doanh, cơ chế quản lý và điều hành, nâng cao năng lực kỹ thuật, công nghệ, nguồn nhân lực, tổ chức hợp lý thị trường, quản lý tốt quá trình hoạt động kinh doanh.

Điều 4. Phạm vi kinh doanh và hoạt động

1. **Petrolimex** tiến hành các hoạt động kinh doanh theo qui định của giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và Điều lệ này phù hợp với quy định của pháp luật.

2. **Petrolimex** có thể tiến hành hoạt động kinh doanh trong các lĩnh vực khác được pháp luật cho phép và được Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn.

CHƯƠNG II - VỐN ĐIỀU LỆ, CỔ PHẦN, CỔ ĐÔNG SÁNG LẬP

Điều 5. Vốn điều lệ, cổ phần

1. Vốn điều lệ của **Petrolimex** là 10.700.000.000.000 VND (mười nghìn bảy trăm tỷ đồng), được chia thành 1.070.000.000 cổ phần với mệnh giá là 10.000 đồng (Mười nghìn đồng)/cổ phần

2. **Petrolimex** có thể tăng vốn điều lệ khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và phù hợp với quy định của Pháp luật.

3. Các cổ phần của Petrolimex vào ngày thông qua Điều lệ này chỉ bao gồm cổ phần phổ thông. Các quyền và nghĩa vụ của cổ đông phổ thông được qui định tại Điều 12 và Điều 13 Điều lệ này.

4. **Petrolimex** có thể phát hành các loại cổ phần ưu đãi khác nhau sau khi có sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông và phù hợp với các quy định của Pháp luật.

5. Cổ phần mới của **Petrolimex** phải được ưu tiên chào bán cho các cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần của họ trong Petrolimex tại thời điểm phát hành. Petrolimex phải thông báo việc chào bán cổ phần, trong thông báo phải nêu rõ số cổ phần được chào bán và thời hạn đăng ký mua phù hợp (tối thiểu hai mươi ngày làm việc) để cổ đông có thể đăng ký mua. Số cổ phần cổ đông không đăng ký mua hết sẽ do Hội đồng quản trị của **Petrolimex** quyết định. Hội đồng quản trị có thể phân phối số cổ phần đó

cho các đối tượng khác theo các điều kiện và cách thức mà Hội đồng quản trị thấy là phù hợp, nhưng không được bán số cổ phần đó theo các điều kiện thuận lợi hơn so với những điều kiện đã chào bán cho các cổ đông hiện hữu, trừ trường hợp được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận khác hoặc trong trường hợp cổ phần được bán qua Sở Giao dịch Chứng khoán.

6. **Petrolimex** có thể phát hành các loại chứng khoán khác phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ này. Trường hợp phát hành chứng khoán có khả năng chuyển đổi thành cổ phần thì các chứng khoán này phải được ưu tiên chào bán cho các cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần của họ trong Petrolimex tại thời điểm phát hành.

7. **Petrolimex** có thể mua lại cổ phần do chính **Petrolimex** đã phát hành theo những cách thức được quy định trong Điều lệ này và của pháp luật. Cổ phần phổ thông được **Petrolimex** mua lại là cổ phiếu quỹ và Hội đồng quản trị có thể chào bán theo những cách thức phù hợp với quy định của Điều lệ này và pháp luật liên quan.

Điều 6. Chứng chỉ cổ phiếu

1. Cổ đông của **Petrolimex** được cấp chứng chỉ hoặc chứng nhận cổ phiếu tương ứng với số cổ phần và loại cổ phần sở hữu, trừ trường hợp quy định tại Khoản 6 của Điều này.

2. Chứng chỉ cổ phiếu phải có dấu của Petrolimex và chữ ký của đại diện theo pháp luật của Petrolimex theo các quy định tại Luật Doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn. Chứng chỉ cổ phiếu phải ghi rõ số lượng và loại cổ phiếu mà cổ đông hiện đang nắm giữ, họ và tên người nắm giữ và các thông tin khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp. Mỗi chứng chỉ cổ phiếu ghi danh chỉ đại diện cho một loại cổ phần.

3. Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nộp đầy đủ hồ sơ đề nghị chuyển quyền sở hữu cổ phần theo quy định của Petrolimex hoặc trong thời hạn hai tháng (hoặc có thể lâu hơn theo điều khoản phát hành quy định) kể từ ngày thanh toán đầy đủ tiền mua cổ phần theo như quy định tại phương án phát hành cổ phiếu của Petrolimex, người sở hữu số cổ phần sẽ được cấp chứng chỉ cổ phiếu. Người sở hữu cổ phần không phải trả cho Petrolimex chi phí in chứng chỉ cổ phiếu hoặc bất kỳ một khoản phí nào.

4. Trường hợp chỉ chuyển nhượng một số cổ phần ghi danh trong một chứng chỉ cổ phiếu ghi danh, chứng chỉ cũ sẽ bị huỷ bỏ và chứng chỉ mới ghi nhận số cổ phần còn lại sẽ được cấp miễn phí.

5. Trường hợp chứng chỉ cổ phiếu ghi danh bị hỏng hoặc bị tẩy xóa hoặc bị đánh mất, mất cắp hoặc bị tiêu huỷ, người sở hữu cổ phiếu ghi danh đó có thể yêu cầu được cấp chứng chỉ cổ phiếu mới với điều kiện phải đưa ra bằng chứng về việc sở hữu cổ phần và thanh toán mọi chi phí liên quan cho Petrolimex.

6. Petrolimex có thể phát hành cổ phần ghi danh không theo hình thức chứng chỉ. Hội đồng quản trị có thể ban hành văn bản quy định cho phép các cổ phần ghi danh (theo hình thức chứng chỉ hoặc không chứng chỉ) được chuyển nhượng mà không bắt buộc phải có văn bản chuyển nhượng. Hội đồng quản trị có thể ban hành các quy định về chứng chỉ và chuyển nhượng cổ phần theo các quy định của Luật Doanh nghiệp, pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán và Điều lệ này.

Điều 7. Chứng chỉ chứng khoán khác

Chứng chỉ trái phiếu hoặc các chứng chỉ chứng khoán khác của Petrolimex (trừ các thư chào bán, các chứng chỉ tạm thời và các tài liệu tương tự), sẽ được phát hành có dấu và chữ ký mẫu của Người đại diện theo pháp luật của Petrolimex, trừ trường hợp mà các điều khoản và điều kiện phát hành quy định khác.

Điều 8. Chuyển nhượng cổ phần

1. Tất cả các cổ phần phổ thông đều có thể được tự do chuyển nhượng trừ khi Điều lệ này và pháp luật có quy định khác.

2. Việc chuyển nhượng cổ phần sẽ được thực hiện bằng văn bản hoặc theo cách thức khác do Đại hội đồng cổ đông quyết định. Việc chuyển nhượng cổ phần thông qua Sở Giao dịch Chứng khoán sẽ tuân theo quy định của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và Sở Giao dịch Chứng khoán.

3. Cổ phiếu niêm yết trên Sở Giao dịch Chứng khoán sẽ được chuyển nhượng theo các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán của Sở Giao dịch Chứng khoán.

4. Các tài liệu liên quan tới việc chuyển nhượng sẽ được bên chuyển nhượng và bên nhận chuyển nhượng hoặc người đại diện theo pháp luật của các bên ký. Bên chuyển nhượng sẽ vẫn là cổ đông đối với cổ phần có liên quan cho tới khi tên của bên nhận chuyển nhượng được ghi trong Sổ đăng ký cổ đông được lưu giữ theo qui định của Luật Doanh nghiệp.

5. Cổ phần chưa được thanh toán đầy đủ không được chuyển nhượng, hưởng cổ tức và quyền biểu quyết trên số cổ phần đó.

Điều 9. Thu hồi cổ phần

1. Trường hợp cổ đông không thanh toán đầy đủ và đúng hạn số tiền phải trả mua cổ phiếu, Hội đồng quản trị thông báo và có quyền yêu cầu cổ đông đó thanh toán số tiền còn lại cùng với lãi suất trên khoản tiền đó và những chi phí phát sinh do việc không thanh toán đầy đủ gây ra cho Petrolimex theo quy định.

2. Thông báo thanh toán nêu trên phải ghi rõ thời hạn thanh toán mới (tối thiểu là 07 (bảy) ngày kể từ ngày gửi thông báo), địa điểm thanh toán và thông báo phải ghi rõ trường hợp không thanh toán theo đúng yêu cầu, số cổ phần chưa thanh toán hết sẽ bị thu hồi.

3. Trường hợp các yêu cầu trong thông báo nêu trên không được thực hiện, trước khi thanh toán đầy đủ tất cả các khoản phải nộp, các khoản lãi và các chi phí liên quan, Hội đồng quản trị có quyền thu hồi số cổ phần đó. Hội đồng quản trị có thể chấp nhận việc giao nộp các cổ phần bị thu hồi theo quy định tại các Khoản 4, 5 và 6 Điều này và trong các trường hợp khác được quy định tại Điều lệ này.

4. Cổ phần bị thu hồi sẽ trở thành tài sản của Petrolimex. Hội đồng quản trị có thể trực tiếp hoặc ủy quyền bán, tái phân phối hoặc giải quyết cho người đã sở hữu cổ phần bị thu hồi hoặc các đối tượng khác theo những điều kiện và cách thức mà Hội đồng quản trị thấy là phù hợp.

5. Cổ đông nắm giữ cổ phần bị thu hồi sẽ phải từ bỏ tư cách cổ đông đối với những cổ phần đó, nhưng vẫn phải thanh toán tất cả các khoản tiền có liên quan cộng với tiền lãi theo lãi suất bằng 150% lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước công bố vào thời điểm thu hồi theo quyết định của Hội đồng quản trị kể từ ngày thu hồi cho đến ngày thực hiện thanh toán. Hội đồng quản trị có toàn quyền quyết định việc cưỡng chế thanh toán toàn bộ giá trị cổ phiếu vào thời điểm thu hồi hoặc có thể miễn giảm thanh toán một phần hoặc toàn bộ số tiền đó theo quy định của pháp luật.

6. Thông báo thu hồi sẽ được gửi đến người nắm giữ cổ phần bị thu hồi trước thời điểm thu hồi. Việc thu hồi vẫn có hiệu lực kể cả trong trường hợp có sai sót hoặc bất cẩn trong việc gửi thông báo.

Điều 10. Thừa kế cổ phần

1. Trong trường hợp một cổ đông chết hoặc mất tích theo quy định của Pháp luật, việc thừa kế cổ phần sẽ tuân theo các quy định của Điều lệ này và pháp luật có liên quan.

2. Sau khi xuất trình mọi giấy tờ chứng minh quyền thừa kế hợp pháp cổ phần, người thừa kế sẽ đăng ký tên mình là chủ sở hữu hợp pháp cổ phần đã nêu và trở thành cổ đông của Petrolimex và sẽ có các quyền và nghĩa vụ mà cổ đông chết hoặc mất tích trước đây được hưởng theo quy định của Pháp luật và phù hợp với Điều lệ này và Pháp luật có liên quan.

3. Cổ phần của thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và các cán bộ quản lý khác của Petrolimex có thể được thừa kế không hạn chế nhưng người thừa kế sẽ không đương nhiên được trở thành thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát hoặc cán bộ điều hành khác của Petrolimex.

CHƯƠNG III – CƠ CẤU TỔ CHỨC, QUẢN LÝ VÀ KIỂM SOÁT

Mục 1: Cơ cấu tổ chức quản lý

Điều 11. Cơ cấu tổ chức quản lý

Cơ cấu tổ chức quản lý của Petrolimex gồm:

1. Đại hội đồng cổ đông.
2. Hội đồng quản trị.
3. Tổng giám đốc.
4. Ban kiểm soát.

Mục 2: Cổ đông và Đại hội cổ đông

Điều 12. Quyền của cổ đông

1. Cổ đông là chủ sở hữu Petrolimex, có các quyền và nghĩa vụ tương ứng theo số cổ phần và loại cổ phần mà họ sở hữu. Cổ đông chỉ chịu trách nhiệm về nợ và các nghĩa vụ tài sản khác của Petrolimex trong phạm vi số vốn đã góp vào Petrolimex.

2. Cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông có các quyền sau:

a) Tham gia các Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền;

b) Nhận cổ tức;

c) Tự do chuyển nhượng cổ phần đã được thanh toán đầy đủ theo quy định của Điều lệ này và pháp luật hiện hành;

d) Được ưu tiên mua cổ phần mới chào bán tương ứng với tỷ lệ cổ phần phổ thông mà cổ đông sở hữu;

đ) Kiểm tra các thông tin liên quan đến cổ đông trong danh sách cổ đông đủ tư cách tham gia Đại hội đồng cổ đông và yêu cầu sửa đổi các thông tin không chính xác;

e) Xem xét, tra cứu, trích lục hoặc sao chụp Điều lệ của Petrolimex, sổ biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông;

g) Trong trường hợp Petrolimex giải thể, được nhận một phần tài sản còn lại tương ứng tỷ lệ số cổ phần góp vốn vào Petrolimex sau khi Petrolimex đã thanh toán cho chủ nợ và các cổ đông nắm giữ cổ phần ưu đãi theo quy định của Pháp luật;

h) Yêu cầu Petrolimex mua lại cổ phần của cổ đông trong các trường hợp qui định tại **Điều 90.1** của Luật Doanh nghiệp;

i) Các quyền khác theo quy định của Điều lệ này và pháp luật.

3. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% tổng số cổ phần phổ thông trở lên trong thời hạn liên tục từ sáu tháng trở lên có các quyền sau:

a) Đề cử các thành viên Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát theo quy định tương ứng tại Điều 25 và Điều 37 Điều lệ này;

b) Yêu cầu triệu tập Đại hội đồng cổ đông;

c) Kiểm tra và nhận bản sao hoặc trích dẫn danh sách các cổ đông có quyền tham dự và bỏ phiếu tại Đại hội đồng cổ đông;

d) Yêu cầu Ban kiểm soát kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của Petrolimex khi xét thấy cần thiết. Yêu cầu phải thể hiện bằng văn bản; phải có họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác đối với cổ đông là cá nhân; tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số quyết định thành lập hoặc số đăng ký kinh doanh đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần vào thời điểm cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trên tổng số cổ phần của Petrolimex; vấn đề cần kiểm tra, mục đích kiểm tra;

e) Trong trường hợp Petrolimex giải thể, được nhận một phần tài sản còn lại tương ứng tỷ lệ số cổ phần góp vốn vào Petrolimex sau khi Petrolimex đã thanh toán cho chủ nợ và các cổ đông nắm giữ cổ phần ưu đãi theo quy định của Pháp luật;

g) Yêu cầu Petrolimex mua lại cổ phần của cổ đông trong các trường hợp qui định tại Điều 90 của Luật Doanh nghiệp;

h) Các quyền khác theo quy định của Điều lệ này và pháp luật.

Điều 13. Nghĩa vụ của cổ đông

Cổ đông có nghĩa vụ sau:

1. Tuân thủ Điều lệ và các quy chế của Petrolimex; chấp hành các nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị.

2. Thanh toán tiền mua cổ phần đã đăng ký theo qui định.

3. Cung cấp địa chỉ chính xác khi đăng ký mua cổ phần;

4. Hoàn thành các nghĩa vụ khác theo qui định của pháp luật hiện hành;

5. Chịu trách nhiệm cá nhân khi nhân danh Petrolimex dưới mọi hình thức để thực hiện một trong các hành vi sau đây:

a) Tiến hành kinh doanh và các giao dịch khác để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của mình, của tổ chức, cá nhân khác.

b) Các hành vi vi phạm pháp luật khác theo quy định của Pháp luật.

6. Các nghĩa vụ khác theo quy định của Pháp luật.

Điều 14. Đại hội đồng cổ đông

1. Đại hội đồng cổ đông gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Petrolimex. Đại hội cổ đông thường niên được tổ chức mỗi năm một lần. Đại hội đồng cổ đông phải họp thường niên trong thời hạn 04 (bốn) tháng, trong trường hợp đặc biệt, theo đề nghị của Hội đồng Quản trị / cơ quan đăng ký kinh doanh, có thể gia hạn nhưng không quá 06 (sáu) tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính.

2. Hội đồng quản trị tổ chức triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và lựa chọn địa điểm phù hợp. Đại hội đồng cổ đông thường niên quyết định những vấn đề theo qui định của pháp luật và Điều lệ Petrolimex, đặc biệt thông qua báo cáo tài chính hàng năm và ngân sách tài chính cho năm tiếp theo. Các kiểm toán viên độc lập được mời tham dự đại hội để tư vấn cho việc thông qua các báo cáo tài chính hàng năm.

3. Hội đồng quản trị phải triệu tập Đại hội bất thường trong các trường hợp sau:

a) Hội đồng quản trị xét thấy cần thiết vì lợi ích của Petrolimex;

b) Bảng cân đối kế toán hàng năm, các báo cáo quý hoặc báo cáo bán niên hoặc báo cáo kiểm toán của năm tài chính phản ánh vốn điều lệ đã bị giảm 50%;

c) Khi số thành viên của Hội đồng quản trị ít hơn số thành viên mà luật quy định hoặc giảm quá một phần ba so với qui định trong điều lệ;

d) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông qui định tại khoản 3 điều 12 của Điều lệ này yêu cầu triệu tập Đại hội đồng cổ đông bằng một văn bản kiến nghị. Văn bản kiến nghị triệu tập phải nêu rõ lý do và mục đích cuộc họp, có chữ ký của các cổ đông liên quan (văn bản kiến nghị có thể lập thành nhiều bản để có đủ chữ ký của tất cả các cổ đông có liên quan);

đ) Ban Kiểm soát yêu cầu triệu tập cuộc họp nếu Ban Kiểm soát có lý do tin tưởng rằng các thành viên Hội đồng quản trị hoặc cán bộ quản lý vi phạm nghiêm trọng các nghĩa vụ của họ theo Điều 119 Luật Doanh nghiệp hoặc Hội đồng quản trị hành động hoặc có ý định hành động ngoài phạm vi quyền hạn của mình;

e) Các trường hợp khác theo qui định của Pháp luật và Điều lệ này.

4. Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường

a) Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường trong thời hạn 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày số thành viên Hội đồng quản trị còn lại như qui định tại điểm c Khoản 3 của Điều này; hoặc kể từ ngày phát hiện ra Bảng cân đối kế toán hàng

năm, các báo cáo quý hoặc bán niên hoặc báo cáo kiểm toán của năm tài chính phản ánh vốn điều lệ đã bị giảm 50% như qui định tại điểm b Khoản 3 Điều này; hoặc nhận được yêu cầu qui định tại điểm d, điểm e Khoản 3 Điều này;

b) Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo như qui định tại điểm a Khoản 4 của Điều này thì trong thời hạn ba mươi ngày tiếp theo, Ban Kiểm soát phải thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo qui định Khoản 5 Điều 97 Luật Doanh nghiệp.

c) Trường hợp Ban Kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo như qui định tại điểm b Khoản 4 của Điều này thì trong thời hạn ba mươi ngày tiếp theo, cổ đông, nhóm cổ đông có yêu cầu qui định tại điểm d, khoản 3 của điều này có quyền thay thế Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo qui định Khoản 6 Điều 97 Luật Doanh nghiệp.

Trong trường hợp này, cổ đông hoặc nhóm cổ đông triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có thể đề nghị cơ quan đăng ký kinh doanh giám sát việc triệu tập và tiến hành họp nếu thấy cần thiết.

d) Tất cả chi phí cho việc triệu tập và tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông sẽ được Petrolimex hoàn lại. Chi phí này không bao gồm những chi phí do cổ đông chi tiêu khi tham dự Đại hội cổ đông, kể cả chi phí ăn ở và đi lại.

Điều 15. Quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông

1. Đại hội đồng cổ đông có quyền thảo luận và thông qua:

- a) Báo cáo tài chính kiểm toán hàng năm;
- b) Báo cáo của Ban kiểm soát;
- c) Báo cáo của Hội đồng quản trị;
- d) Kế hoạch phát triển ngắn hạn, dài hạn của Petrolimex.

đ) Mức cổ tức thanh toán hàng năm cho mỗi loại cổ phần phù hợp với Luật Doanh nghiệp và các quyền gắn liền với loại cổ phần đó. Mức cổ tức này không cao hơn mức mà Hội đồng quản trị đề nghị sau khi đã tham khảo ý kiến các cổ đông tại Đại hội đồng cổ đông;

- e) Số lượng thành viên của Hội đồng quản trị;
- f) Lựa chọn công ty kiểm toán độc lập ;
- g) Bầu, bãi miễn và thay thế thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát ;
- h) Mức thù lao của các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Báo cáo tiền thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;
- i) Bổ sung và sửa đổi Điều lệ Petrolimex;

- j) Phương án phát hành trái phiếu, trái phiếu chuyển đổi thành cổ phiếu, loại cổ phần và số lượng cổ phần mới sẽ được phát hành cho mỗi loại;
- k) Chia, tách, hợp nhất, sáp nhập hoặc chuyển đổi Petrolimex;
- l) Tổ chức lại và giải thể (thanh lý) Petrolimex và chỉ định người thanh lý;
- m) Kiểm tra và xử lý các vi phạm của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát gây thiệt hại cho Petrolimex và các cổ đông của Petrolimex;
- n) Quyết định giao dịch bán tài sản của Petrolimex hoặc chi nhánh hoặc giao dịch mua có giá trị từ 50% trở lên tổng giá trị tài sản của Petrolimex và các chi nhánh của Petrolimex được ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất;
- o) Petrolimex mua lại hơn 10% một loại cổ phần phát hành;
- p) Việc Chủ tịch Hội đồng quản trị đồng thời làm Tổng Giám đốc ;
- q) Petrolimex hoặc các chi nhánh của Petrolimex ký kết hợp đồng với những người được quy định tại Khoản 1 Điều 120 của Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 20% giá trị tổng tài sản của Petrolimex và các chi nhánh của Petrolimex được ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất;
- r) Các vấn đề khác theo quy định của Điều lệ này và các quy chế khác của Petrolimex.

2. Cổ đông không được tham gia biểu quyết trong các trường hợp sau đây:

- a) Các hợp đồng quy định tại Khoản 2 Điều này khi cổ đông đó hoặc người có liên quan tới cổ đông đó là một bên của hợp đồng;
- b) Việc mua cổ phần của cổ đông đó hoặc của người có liên quan tới cổ đông đó.

3. Tất cả các vấn đề đã được đưa vào chương trình họp phải được đưa ra thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

Điều 16. Các đại diện được uỷ quyền

1. Các cổ đông có quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông theo luật pháp có thể trực tiếp tham dự hoặc uỷ quyền cho đại diện của mình tham dự. Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện theo uỷ quyền được cử thì phải xác định cụ thể số cổ phần và số phiếu bầu của mỗi người đại diện.

2. Việc uỷ quyền cho người đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông phải lập thành văn bản theo mẫu của Petrolimex và phải có chữ ký theo quy định sau đây:

- a) Trường hợp cổ đông cá nhân là người uỷ quyền thì phải có chữ ký của cổ đông đó và người được uỷ quyền dự họp;
- b) Trường hợp cổ đông là tổ chức là người uỷ quyền thì phải có chữ ký của người đại diện theo pháp luật của cổ đông và người được uỷ quyền dự họp;

c) Trong trường hợp khác thì phải có chữ ký của người đại diện theo pháp luật của cổ đông và người được uỷ quyền dự họp.

Người được uỷ quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông phải nộp văn bản uỷ quyền trước khi vào phòng họp.

3. Trường hợp luật sư thay mặt cho người uỷ quyền ký giấy chỉ định đại diện, việc chỉ định đại diện trong trường hợp này chỉ được coi là có hiệu lực nếu giấy chỉ định đại diện đó được xuất trình cùng với thư uỷ quyền cho luật sư hoặc bản sao hợp lệ của thư uỷ quyền đó (nếu trước đó chưa đăng ký với Petrolimex).

4. Trừ trường hợp quy định tại khoản 3 của Điều này, phiếu biểu quyết của người được uỷ quyền dự họp trong phạm vi được uỷ quyền vẫn có hiệu lực khi có một trong các trường hợp sau đây:

a) Người uỷ quyền đã chết, bị hạn chế năng lực hành vi dân sự hoặc bị mất năng lực hành vi dân sự;

b) Người uỷ quyền đã huỷ bỏ việc chỉ định uỷ quyền;

c) Người uỷ quyền đã huỷ bỏ thẩm quyền của người thực hiện việc uỷ quyền.

Điều khoản này sẽ không áp dụng trong trường hợp Petrolimex nhận được thông báo về một trong các sự kiện trên trong 24 (hai mươi bốn) giờ trước giờ khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông hoặc trước khi cuộc họp được triệu tập lại.

Điều 17. Thay đổi các quyền

1. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông (trong các trường hợp quy định tại khoản 2 điều 21 Điều lệ này liên quan đến vốn cổ phần của Petrolimex được chia thành các loại cổ phần khác nhau) về việc thay đổi hoặc huỷ bỏ các quyền đặc biệt gắn liền với từng loại cổ phần (trừ cổ phần phổ thông) sẽ chỉ được thông qua khi có sự nhất trí bằng văn bản của cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ ít nhất 75% số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ phần đã phát hành loại đó.

2. Việc tổ chức một cuộc họp như trên chỉ có giá trị khi có tối thiểu 02 (hai) cổ đông (hoặc đại diện được uỷ quyền của họ) và nắm giữ tối thiểu một phần ba giá trị mệnh giá của các cổ phần loại đó đã phát hành. Trường hợp không có đủ số đại biểu như nêu trên thì sẽ tổ chức họp lại trong vòng ba mươi ngày sau đó và những người nắm giữ cổ phần thuộc loại đó (không phụ thuộc vào số lượng người và số cổ phần) có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền đều được coi là đủ số lượng đại biểu yêu cầu. Tại các cuộc họp riêng biệt nêu trên, những người nắm giữ cổ phần thuộc loại đó có mặt trực tiếp hoặc thông qua người đại diện đều có thể yêu cầu bỏ phiếu kín và mỗi người khi bỏ phiếu kín đều có một lá phiếu cho mỗi cổ phần sở hữu thuộc loại đó.

3. Thủ tục tiến hành các cuộc họp riêng biệt như vậy được thực hiện tương tự với các quy định tại điều 19, điều 21 điều lệ này;

4. Trừ khi các điều khoản phát hành cổ phần quy định khác, các quyền đặc biệt gắn liền với các loại cổ phần có quyền ưu đãi đối với một số hoặc tất cả các vấn đề liên quan đến chia sẻ lợi nhuận hoặc tài sản của Petrolimex sẽ không bị thay đổi khi Petrolimex phát hành thêm các cổ phần cùng loại.

Điều 18. Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông, chương trình họp và thông báo họp Đại hội đồng cổ đông

1. Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông, hoặc Đại hội đồng cổ đông được triệu tập theo các trường hợp quy định tại điểm b, c khoản 4 điều 20 của Điều lệ này.

2. Người triệu tập Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện những nhiệm vụ sau đây:

a) Chuẩn bị danh sách các cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại đại hội trong vòng 30 (ba mươi) ngày trước ngày bắt đầu tiến hành Đại hội đồng cổ đông. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông phải có họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của cổ đông là cá nhân; tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số quyết định thành lập hoặc số đăng ký kinh doanh của cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần từng loại, số và ngày đăng ký cổ đông của từng cổ đông. Chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu cuộc họp và dự thảo nghị quyết đối với từng vấn đề trong chương trình họp.

b) Xác định thời gian và địa điểm tổ chức Đại hội.

c) Thông báo và gửi thông báo họp Đại hội đồng cổ đông cho tất cả các cổ đông có quyền dự họp.

3. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông phải bao gồm chương trình họp và các thông tin liên quan về các vấn đề sẽ được thảo luận và biểu quyết tại đại hội. Đối với các cổ đông đã thực hiện việc lưu ký cổ phiếu, thông báo họp Đại hội đồng cổ đông có thể được gửi đến tổ chức lưu ký, đồng thời công bố trên phương tiện thông tin của Sở Giao dịch Chứng khoán, trên website của Công ty, 01 tờ báo trung ương hoặc 01 tờ báo địa phương nơi Petrolimex đóng trụ sở chính. Đối với các cổ đông chưa thực hiện việc lưu ký cổ phiếu, thông báo họp Đại hội đồng cổ đông có thể được gửi cho cổ đông bằng cách chuyển tận tay hoặc gửi qua bưu điện bằng phương thức bảo đảm tới địa chỉ đã đăng ký của cổ đông, hoặc tới địa chỉ do cổ đông đó cung cấp để phục vụ việc gửi thông tin. Trường hợp cổ đông đã thông báo cho Công ty bằng văn bản về số fax hoặc địa chỉ thư điện tử, thông báo họp Đại hội đồng cổ đông có thể được gửi tới số fax hoặc địa chỉ thư điện tử đó. Trường hợp cổ đông là người làm việc trong Petrolimex, thông báo có thể đựng trong phong bì dán kín gửi tận tay họ tại nơi làm việc. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông phải được gửi trước ít nhất 15 (mười lăm) ngày trước ngày họp Đại hội đồng cổ đông, (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ, được trả

cước phí hoặc được bỏ vào hòm thư). Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông phải được công bố trên website của Petrolimex đồng thời với việc gửi thông báo cho các cổ đông.

4. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông được đề cập tại khoản 3 điều 12 của Điều lệ này có quyền đề xuất các vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông. Đề xuất phải được làm bằng văn bản và phải được gửi cho Petrolimex ít nhất 03 (ba) ngày làm việc trước ngày khai mạc Đại hội đồng cổ đông. Đề xuất phải bao gồm họ và tên cổ đông, số lượng và loại cổ phần người đó nắm giữ, và nội dung đề nghị đưa vào chương trình họp.

5. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có quyền từ chối những đề xuất liên quan đến Khoản 4 của Điều này trong các trường hợp sau:

- a) Đề xuất được gửi đến không đúng thời hạn hoặc không đủ, không đúng nội dung;
- b) Vào thời điểm đề xuất, cổ đông hoặc nhóm cổ đông không có đủ ít nhất 5% cổ phần phổ thông trong thời gian liên tục ít nhất sáu tháng
- c) Vấn đề đề xuất không thuộc phạm vi thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông thảo luận và thông qua.
- d) Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.

6. Hội đồng quản trị phải chuẩn bị dự thảo nghị quyết cho từng vấn đề trong chương trình họp.

7. Trường hợp tất cả cổ đông đại diện 100% số cổ phần có quyền biểu quyết trực tiếp tham dự hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền tại Đại hội đồng cổ đông, những quyết định được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua đều được coi là hợp lệ kể cả trong trường hợp việc triệu tập Đại hội đồng cổ đông không theo đúng thủ tục hoặc nội dung biểu quyết không có trong chương trình.

Điều 19. Các điều kiện để tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông

1. Đại hội đồng cổ đông được tiến hành họp khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất **65% cổ phần** có quyền biểu quyết.

2. Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng 30 (ba mươi) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, đại hội phải được triệu tập lại trong vòng 30 (ba mươi) ngày kể từ thời điểm dự định tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất. Đại hội đồng cổ đông triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là các cổ đông và những đại diện được uỷ quyền dự họp đại diện cho ít nhất 51% cổ phần có quyền biểu quyết.

3. Trường hợp đại hội lần thứ hai không được tiến hành do không có đủ số đại biểu cần thiết trong vòng 30 (ba mươi) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba có thể được triệu tập trong vòng 20 (hai mươi) ngày kể từ thời điểm dự định tiến hành đại hội lần hai, và trong trường hợp này đại hội được tiến hành

không phụ thuộc vào số lượng cổ đông hay đại diện uỷ quyền tham dự và được coi là hợp lệ và có quyền quyết định tất cả các vấn đề mà Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất có thể phê chuẩn.

4. Theo đề nghị của Chủ tọa, Đại hội đồng cổ đông có quyền thay đổi chương trình họp đã được gửi kèm theo thông báo mời họp theo quy định tại khoản 3 điều 18 của Điều lệ này.

Điều 20. Thẻ thức tiến hành họp và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông

1. Vào ngày tổ chức Đại hội đồng cổ đông, Petrolimex phải thực hiện thủ tục đăng ký cổ đông và phải thực hiện việc đăng ký cho đến khi các cổ đông có quyền dự họp có mặt đăng ký hết.

2. Khi tiến hành đăng ký cổ đông, Petrolimex sẽ cấp cho từng cổ đông hoặc đại diện được uỷ quyền có quyền biểu quyết một thẻ biểu quyết, trên đó có ghi số đăng ký, họ và tên của cổ đông, họ và tên đại diện được uỷ quyền và số phiếu biểu quyết của cổ đông đó. Khi tiến hành biểu quyết tại đại hội, số thẻ ủng hộ nghị quyết được thu trước, số thẻ phản đối nghị quyết được thu sau, cuối cùng đếm tổng số phiếu tán thành hay phản đối để quyết định. Tổng số phiếu ủng hộ, phản đối từng vấn đề hoặc bỏ phiếu trắng, sẽ được Chủ tọa thông báo ngay sau khi tiến hành biểu quyết vấn đề đó. Đại hội sẽ tự chọn trong số đại biểu những người chịu trách nhiệm kiểm phiếu hoặc giám sát kiểm phiếu và nếu đại hội không chọn thì Chủ tọa sẽ chọn những người đó. Số thành viên của ban kiểm phiếu do Đại hội đồng cổ đông quyết định.

3. Cổ đông đến dự Đại hội đồng cổ đông muộn có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại đại hội. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành trước khi cổ đông đến muộn tham dự sẽ không bị ảnh hưởng.

4. Đại hội đồng cổ đông sẽ do Chủ tịch Hội đồng quản trị chủ trì, trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt thì Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc là người được Đại hội đồng cổ đông bầu ra sẽ chủ trì. Trường hợp không ai trong số họ có thể chủ trì đại hội, thành viên Hội đồng quản trị chức vụ cao nhất có mặt sẽ tổ chức họp để bầu ra Chủ tọa của Đại hội đồng cổ đông, Chủ tọa không nhất thiết phải là thành viên Hội đồng quản trị. Chủ tịch, Phó Chủ tịch hoặc Chủ tọa được Đại hội đồng cổ đông bầu ra đề cử một thư ký để lập biên bản đại hội. Trường hợp bầu Chủ tọa, tên Chủ tọa được đề cử và số phiếu bầu cho Chủ tọa phải được công bố.

5. Quyết định của Chủ tọa về trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội đồng cổ đông sẽ mang tính phán quyết cao nhất.

6. Chủ tọa Đại hội đồng cổ đông có thể hoãn họp đại hội ngay cả trong trường hợp đã có đủ số đại biểu cần thiết đến một thời điểm khác và tại một địa điểm do chủ tọa

quyết định mà không cần lấy ý kiến của đại hội nếu nhận thấy rằng (a) các thành viên tham dự không thể có chỗ ngồi thuận tiện ở địa điểm tổ chức đại hội, (b) hành vi của những người có mặt làm mất trật tự hoặc có khả năng làm mất trật tự của cuộc họp hoặc (c) sự trì hoãn là cần thiết để các công việc của đại hội được tiến hành một cách hợp lệ. Ngoài ra, Chủ tọa đại hội có thể hoãn đại hội khi có sự nhất trí hoặc yêu cầu của Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số lượng đại biểu dự họp cần thiết. Thời gian hoãn tối đa không quá 03 (ba) ngày kể từ ngày dự định khai mạc đại hội. Đại hội họp lại sẽ chỉ xem xét các công việc lẽ ra đã được giải quyết hợp pháp tại đại hội bị trì hoãn trước đó.

7. Trường hợp chủ tọa hoãn hoặc tạm dừng Đại hội đồng cổ đông trái với quy định tại khoản 6 của Điều này, Đại hội đồng cổ đông bầu một người khác trong số những thành viên tham dự để thay thế Chủ tọa điều hành cuộc họp cho đến lúc kết thúc và hiệu lực các biểu quyết tại cuộc họp đó không bị ảnh hưởng.

8. Chủ tọa của Đại hội hoặc Thư ký đại hội có thể tiến hành các hoạt động mà họ thấy cần thiết để điều khiển Đại hội đồng cổ đông một cách hợp lệ và có trật tự; hoặc để Đại hội phản ánh được mong muốn của đa số tham dự.

9. Hội đồng quản trị có thể yêu cầu các cổ đông hoặc đại diện được uỷ quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh mà Hội đồng quản trị cho là thích hợp. Trường hợp có cổ đông hoặc đại diện được uỷ quyền không chịu tuân thủ những quy định về kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh nói trên, Hội đồng quản trị sau khi xem xét một cách cẩn trọng có thể từ chối hoặc trục xuất cổ đông hoặc đại diện nói trên tham gia Đại hội.

10. Hội đồng quản trị, sau khi đã xem xét một cách cẩn trọng, có thể tiến hành các biện pháp được Hội đồng quản trị cho là thích hợp để:

- a) Điều chỉnh số người có mặt tại địa điểm chính họp Đại hội đồng cổ đông;
- b) Bảo đảm an toàn cho mọi người có mặt tại địa điểm đó;
- c) Tạo điều kiện cho cổ đông tham dự (hoặc tiếp tục tham dự) đại hội.

Hội đồng quản trị có toàn quyền thay đổi những biện pháp nêu trên và áp dụng tất cả các biện pháp nếu Hội đồng quản trị thấy cần thiết. Các biện pháp áp dụng có thể là cấp giấy vào cửa hoặc sử dụng những hình thức lựa chọn khác.

11. Trong trường hợp tại Đại hội đồng cổ đông có áp dụng các biện pháp nói trên, Hội đồng quản trị khi xác định địa điểm đại hội có thể:

- a) Thông báo rằng đại hội sẽ được tiến hành tại địa điểm ghi trong thông báo và chủ tọa đại hội sẽ có mặt tại đó (“Địa điểm chính của đại hội”);
- b) Bố trí, tổ chức để những cổ đông hoặc đại diện được uỷ quyền không dự họp được theo Điều khoản này hoặc những người muốn tham gia ở địa điểm khác với Địa điểm chính của đại hội có thể đồng thời tham dự đại hội;

Thông báo về việc tổ chức đại hội không cần nêu chi tiết những biện pháp tổ chức theo Điều khoản này.

12. Trong Điều lệ này (trừ khi hoàn cảnh yêu cầu khác), mọi cổ đông sẽ được coi là tham gia đại hội ở Địa điểm chính của đại hội.

13. Hàng năm Petrolimex phải tổ chức Đại hội đồng cổ đông ít nhất một lần. Đại hội đồng cổ đông thường niên không được tổ chức dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.

Điều 21. Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông

1. Trừ trường hợp quy định tại Khoản 2 Điều này, các quyết định của Đại hội đồng cổ đông sẽ được thông qua khi có **số cổ đông đại diện ít nhất 65%** tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp chấp thuận.

2. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ, tăng hoặc giảm vốn điều lệ; Loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán; Sáp nhập, chia, tách, hợp nhất, tái tổ chức và giải thể Petrolimex; Giao dịch bán tài sản của Petrolimex hoặc chi nhánh hoặc giao dịch mua do Petrolimex hoặc các chi nhánh thực hiện có giá trị từ 50% trở lên giá trị tổng tài sản của Petrolimex và các chi nhánh của Petrolimex tính theo sổ sách kế toán đã được kiểm toán gần nhất sẽ chỉ được thông qua khi có số cổ đông đại diện ít nhất 75% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp chấp thuận.

Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu như qui định tại khoản 3 điều 104 của Luật Doanh nghiệp. Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị hoặc thành viên Ban kiểm soát được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ Petrolimex. Trường hợp có từ hai ứng viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng viên có phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy chế bầu cử.

Điều 22. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông

1. Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông bất cứ lúc nào nếu xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty;

2. Hội đồng quản trị phải chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các tài liệu giải trình dự thảo nghị quyết. Phiếu lấy ý kiến kèm theo dự

thảo nghị quyết và tài liệu giải trình phải được gửi bằng phương thức bảo đảm đến được địa chỉ thường trú của từng cổ đông;

3. Phiếu lấy ý kiến phải có các nội dung chủ yếu sau đây:

a) Tên, địa chỉ trụ sở chính, số và ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, nơi đăng ký kinh doanh của Petrolimex;

b) Mục đích lấy ý kiến;

c) Họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của cổ đông là cá nhân; tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số quyết định thành lập hoặc số đăng ký kinh doanh của cổ đông hoặc đại diện theo uỷ quyền của cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần của từng loại và số phiếu biểu quyết của cổ đông;

d) Vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua quyết định;

e) Phương án biểu quyết bao gồm tán thành, không tán thành và không có ý kiến;

f) Thời hạn phải gửi về Petrolimex phiếu lấy ý kiến đã được trả lời;

g) Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị và người đại diện theo pháp luật của Petrolimex;

4. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của cổ đông là cá nhân, của người đại diện theo uỷ quyền hoặc người đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức.

Phiếu lấy ý kiến gửi về Petrolimex phải được đựng trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu. Các phiếu lấy ý kiến gửi về Petrolimex sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến hoặc đã bị mở đều không hợp lệ;

5. Hội đồng quản trị kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự chứng kiến của Ban kiểm soát hoặc của cổ đông không nắm giữ chức vụ quản lý Petrolimex. Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây:

a) Tên, địa chỉ trụ sở chính, số và ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, nơi đăng ký kinh doanh;

b) Mục đích và các vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua quyết định;

c) Số cổ đông với tổng số phiếu biểu quyết đã tham gia biểu quyết, trong đó phân biệt số phiếu biểu quyết hợp lệ và số biểu quyết không hợp lệ, kèm theo phụ lục danh sách cổ đông tham gia biểu quyết;

d) Tổng số phiếu tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề;

e) Các quyết định đã được thông qua;

f) Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị, người đại diện theo pháp luật của Petrolimex và của người giám sát kiểm phiếu.

Các thành viên Hội đồng quản trị tham gia kiểm phiếu và người giám sát kiểm phiếu phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của biên bản kiểm phiếu; liên đới chịu trách nhiệm về các thiệt hại phát sinh từ các quyết định được thông qua do kiểm phiếu không trung thực, không chính xác;

6. Biên bản kết quả kiểm phiếu phải được gửi đến các cổ đông trong thời vòng mười lăm ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu;

7. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời, biên bản kiểm phiếu, toàn văn nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo phiếu lấy ý kiến đều phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Petrolimex;

8. Quyết định được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản có giá trị như quyết định được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

Điều 23. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông

Người chủ trì cuộc họp Đại hội đồng cổ đông chịu trách nhiệm tổ chức lưu trữ các biên bản Đại hội đồng cổ đông và gửi cho tất cả các cổ đông trong vòng 15 (mười năm) ngày khi cuộc họp Đại hội đồng cổ đông kết thúc. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông được coi là bằng chứng xác thực về những công việc đã được tiến hành tại Đại hội đồng cổ đông trừ khi có ý kiến phản đối về nội dung của biên bản được đưa ra theo đúng thủ tục qui định trong vòng mười ngày kể từ khi gửi biên bản. Biên bản phải được lập bằng tiếng Việt, có chữ ký xác nhận của Chủ tọa đại hội và thư ký, và được lập theo qui định của Luật Doanh nghiệp và tại Điều lệ này. Các bản ghi chép, biên bản, sổ chữ ký của các cổ đông dự họp và văn bản ủy quyền tham dự phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Petrolimex.

Điều 24. Yêu cầu huỷ bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông

Trong thời hạn 90 (chín mươi) ngày, kể từ ngày nhận được biên bản họp Đại hội đồng cổ đông hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông, cổ đông, thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Ban kiểm soát có quyền yêu cầu Trọng tài theo quy định tại điều 56 Điều lệ này xem xét, huỷ bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây:

1. Trình tự và thủ tục triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông không thực hiện đúng theo quy định của Điều lệ này và Luật Doanh nghiệp;
2. Trình tự, thủ tục ra quyết định và nội dung quyết định vi phạm pháp luật hoặc Điều lệ Petrolimex.

Mục 3: Hội đồng quản trị

Điều 25. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị

1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị của Petrolimex có từ 7 đến 11 người, số lượng cụ thể do Đại hội đồng cổ đông quyết định. Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị không quá 5 năm. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá 5 năm; thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

2. Thành viên của Hội đồng quản trị do các cổ đông đề cử theo tỷ lệ sở hữu của từng cổ đông.

3. Số lượng ứng cử viên mà mỗi cổ đông, nhóm cổ đông có quyền đề cử phụ thuộc tỷ lệ sở hữu cổ phần cụ thể như sau:

a) Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một ứng cử viên;

b) Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 10% đến dưới 30% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa hai ứng cử viên;

c) Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 30% đến dưới 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa ba ứng cử viên;

d) Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 50% đến dưới 65% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa bốn ứng cử viên;

e) Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 65% đến dưới 80% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa năm ứng cử viên;

g) Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 80% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên được đề cử tối đa đủ số ứng cử viên.

Trường hợp số lượng ứng cử viên được cổ đông, nhóm cổ đông đề cử thấp hơn số ứng cử viên mà họ được quyền đề cử thì số ứng cử viên còn lại do Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát hoặc các cổ đông khác đề cử.

4. Thành viên Hội đồng quản trị sẽ không còn tư cách thành viên Hội đồng quản trị trong các trường hợp sau:

a) Thành viên đó không đủ tư cách làm thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của Luật Doanh nghiệp hoặc bị luật pháp cấm không được làm thành viên Hội đồng quản trị;

b) Sau khi gửi đơn xin từ chức đến trụ sở chính của Petrolimex, thành viên đó sẽ không còn tư cách thành viên Hội đồng quản trị kể từ thời điểm Petrolimex nhận được đơn xin từ chức hoặc thời điểm khác theo đề nghị trong đơn xin từ chức;

c) Thành viên đó bị rối loạn tâm thần và thành viên khác của Hội đồng quản trị có những bằng chứng chuyên môn chứng tỏ người đó không còn năng lực hành vi;

d) Thành viên đó vắng mặt không tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị liên tục trong vòng sáu tháng, và trong thời gian này Hội đồng quản trị không cho phép thành viên đó vắng mặt và đã phán quyết rằng chức vụ của người này bị bỏ trống;

e) Thành viên đó bị cách chức thành viên Hội đồng quản trị theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông.

5. Việc bổ nhiệm các thành viên Hội đồng quản trị phải được thông báo theo các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.

6. Thành viên Hội đồng quản trị không nhất thiết phải là người nắm giữ cổ phần của Petrolimex.

Điều 26. Quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị

1. Hoạt động của Petrolimex phải chịu sự chỉ đạo, quản lý của Hội đồng quản trị. Hội đồng quản trị là cơ quan có đầy đủ quyền hạn để thực hiện tất cả các quyền nhân danh Petrolimex trừ những thẩm quyền thuộc về Đại hội đồng cổ đông.

2. Hội đồng quản trị có trách nhiệm giám sát Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác.

3. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do pháp luật, Điều lệ, các quy chế nội bộ của Petrolimex và quyết định của Đại hội đồng cổ đông quy định. Cụ thể, Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nhiệm vụ sau:

a) Quyết định kế hoạch phát triển sản xuất kinh doanh và ngân sách hàng năm;

b) Kiến nghị phương án phát hành trái phiếu, trái phiếu chuyển đổi thành cổ phiếu, loại cổ phần và số lượng cổ phần mới sẽ được phát hành cho mỗi loại;

c) Quyết định giá, thời điểm chào bán cổ phần và trái phiếu của công ty trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán của từng loại; quyết định huy động thêm vốn theo hình thức khác;

d) Quyết định mua lại cổ phần theo quy định tại khoản 1 Điều 91 của Luật doanh nghiệp;

đ) Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư trong thẩm quyền và giới hạn theo quy định của Luật doanh nghiệp hoặc Điều lệ Petrolimex;

e) Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ; thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng khác theo qui chế tài chính của Petrolimex quy định, trừ hợp đồng và giao dịch quy định tại khoản 1 và khoản 3 Điều 120 của Luật doanh nghiệp;

f) Bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng giám đốc và người quản lý khác do Điều lệ, qui chế Petrolimex quy định; quyết định mức lương và lợi ích khác của những người quản lý đó; cử người đại diện theo uỷ quyền thực hiện quyền sở hữu cổ phần hoặc phần vốn góp ở công ty khác, quyết định mức thù lao và lợi ích khác của những người đó;

g) Giám sát, chỉ đạo Tổng giám đốc và người quản lý khác trong điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của Petrolimex;

k) Quyết định cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ Petrolimex, quyết định thành lập công ty con, lập chi nhánh, văn phòng đại diện và việc góp vốn, mua cổ phần hoặc phần vốn góp của doanh nghiệp khác;

l) Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông, triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến để Đại hội đồng cổ đông thông qua quyết định;

m) Trình báo cáo quyết toán tài chính hằng năm lên Đại hội đồng cổ đông;

n) Kiến nghị mức cổ tức được trả; quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh;

o) Kiến nghị việc tổ chức lại, giải thể hoặc yêu cầu phá sản Petrolimex;

p) Các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Petrolimex.

5. Hội đồng quản trị phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông về hoạt động của mình, việc giám sát của Hội đồng quản trị đối với Tổng giám đốc và những cán bộ quản lý khác trong năm tài chính. Trường hợp Hội đồng quản trị không trình báo cáo cho Đại hội đồng cổ đông, báo cáo tài chính hằng năm của Petrolimex sẽ bị coi là không có giá trị và chưa được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

6. Thành viên Hội đồng quản trị được nhận thù lao do Đại hội đồng cổ đông quyết định. Ngoài khoản thù lao qui định trên, các thành viên chuyên trách của Hội đồng quản trị được hưởng các lợi ích khác theo qui chế của Petrolimex.

7. Tổng số tiền trả thù lao cho các thành viên Hội đồng quản trị và số tiền thù lao cho từng thành viên phải được ghi chi tiết trong báo cáo thường niên của Petrolimex.

8. Thành viên Hội đồng quản trị nắm giữ chức vụ điều hành (bao gồm cả chức vụ Chủ tịch Hội đồng quản trị), hoặc thành viên Hội đồng quản trị làm việc tại các Ủy ban của Hội đồng quản trị, hoặc thực hiện những công việc khác mà theo quan điểm của Hội đồng quản trị là nằm ngoài phạm vi nhiệm vụ thông thường của một thành viên Hội đồng quản trị, có thể được trả thêm tiền thù lao dưới dạng một khoản tiền công trọn gói theo từng lần, lương, phần trăm lợi nhuận, hoặc dưới hình thức khác theo quyết định của Hội đồng quản trị.

9. Thành viên Hội đồng quản trị có quyền được thanh toán tất cả các chi phí đi lại, ăn, ở và các khoản chi phí hợp lý khác mà họ đã phải chi trả khi thực hiện trách nhiệm thành viên Hội đồng quản trị của mình, bao gồm cả các chi phí phát sinh trong việc tới tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị, hoặc các Ủy ban của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông.

Điều 27. Chủ tịch Hội đồng quản trị

1. Hội đồng quản trị phải lựa chọn trong số các thành viên Hội đồng quản trị để bầu ra một Chủ tịch Hội đồng quản trị.

2. Chủ tịch Hội đồng quản trị có trách nhiệm triệu tập và chủ tọa Đại hội cổ đông và các cuộc họp của Hội đồng quản trị, đồng thời có những quyền và trách nhiệm khác quy định tại Điều lệ này và Luật Doanh nghiệp. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt thì uỷ quyền bằng văn bản cho một thành viên Hội đồng quản trị khác để thực hiện các quyền và nhiệm vụ của Chủ tịch Hội đồng quản trị theo nguyên tắc quy định tại Điều lệ này. Trường hợp không có người được uỷ quyền hoặc Chủ tịch Hội đồng quản trị không làm việc được thì các thành viên còn lại bầu một người trong số các thành viên tạm thời giữ chức Chủ tịch Hội đồng quản trị theo nguyên tắc đa số quá bán.

3. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải có trách nhiệm đảm bảo việc Hội đồng quản trị gửi báo cáo tài chính hàng năm, báo cáo hoạt động của Petrolimex, báo cáo kiểm toán và báo cáo kiểm tra của Hội đồng quản trị cho các cổ đông tại Đại hội cổ đông;

4. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị từ chức hoặc bị bãi miễn, Hội đồng quản trị phải bầu người thay thế trong thời hạn 10 (mười) ngày.

Điều 28. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị

1. Trường hợp Hội đồng quản trị bầu Chủ tịch thì cuộc họp đầu tiên của nhiệm kỳ Hội đồng quản trị để bầu Chủ tịch và ra các quyết định khác thuộc thẩm quyền phải được tiến hành trong thời hạn 07 (bảy) ngày làm việc, kể từ ngày kết thúc bầu cử Hội đồng quản trị nhiệm kỳ đó. Cuộc họp này do thành viên Hội đồng quản trị có số phiếu bầu cao nhất triệu tập.

2. Các cuộc họp thường kỳ.

Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập các cuộc họp Hội đồng quản trị, lập chương trình nghị sự, thời gian và địa điểm họp ít nhất 07 (bảy) ngày trước ngày họp dự kiến. Chủ tịch có thể triệu tập họp bất kỳ khi nào thấy cần thiết, nhưng ít nhất là mỗi quý phải họp một lần.

3. Các cuộc họp bất thường.

Chủ tịch phải triệu tập họp Hội đồng quản trị, không được trì hoãn nếu không có lý do chính đáng, khi một trong số các đối tượng dưới đây đề nghị bằng văn bản trình bày mục đích cuộc họp và các vấn đề cần bàn:

- a) Tổng giám đốc hoặc ít nhất 05 (năm) cán bộ quản lý;
- b) Hai thành viên Hội đồng quản trị;
- c) Đa số thành viên Ban kiểm soát.

4. Các cuộc họp Hội đồng quản trị nêu tại Khoản 3 Điều này phải được tiến hành trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày sau khi có đề xuất họp. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị không chấp nhận triệu tập họp theo đề nghị thì Chủ tịch phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra đối với Petrolimex; những người đề nghị tổ chức cuộc họp được đề cập tại Khoản 3 Điều này có thể tự mình triệu tập họp Hội đồng quản trị.

5. Trường hợp có yêu cầu của kiểm toán viên độc lập, Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị để bàn về báo cáo kiểm toán và tình hình Petrolimex.

6. Địa điểm họp

Các cuộc họp Hội đồng quản trị sẽ được tiến hành ở địa chỉ đã đăng ký của Petrolimex hoặc những địa chỉ khác theo quyết định của Chủ tịch Hội đồng quản trị và được sự nhất trí của Hội đồng quản trị.

7. Thông báo và chương trình họp.

Thông báo họp Hội đồng quản trị phải được gửi trước cho các thành viên Hội đồng quản trị ít nhất 05 (năm) ngày trước khi tổ chức họp, các thành viên Hội đồng có thể từ chối thông báo mời họp bằng văn bản và việc từ chối này có thể có hiệu lực hồi tố. Thông báo họp Hội đồng phải được làm bằng văn bản tiếng Việt và phải thông báo đầy đủ chương trình, thời gian, địa điểm họp, kèm theo những tài liệu cần thiết về những vấn đề sẽ được bàn bạc và biểu quyết tại cuộc họp Hội đồng quản trị và các phiếu bầu cho những thành viên Hội đồng quản trị không thể dự họp.

Thông báo mời họp được gửi bằng bưu điện, fax, thư điện tử hoặc phương tiện khác, nhưng phải bảo đảm đến được địa chỉ của từng thành viên Hội đồng quản trị được đăng ký tại Petrolimex.

8. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập phải gửi thông báo mời họp và các tài liệu kèm theo đến các thành viên Ban kiểm soát và Tổng giám đốc như đối với thành viên Hội đồng quản trị.

Thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc không phải là thành viên Hội đồng quản trị, có quyền dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị; có quyền thảo luận nhưng không được biểu quyết.

9. Số thành viên tham dự tối thiểu.

a. Cuộc họp của Hội đồng quản trị theo giấy triệu tập lần thứ nhất được tiến hành khi có từ ba phần tư tổng số thành viên trở lên dự họp.

b. Trường hợp cuộc họp được triệu tập theo quy định tại điểm a khoản 9 Điều này không đủ số thành viên dự họp theo quy định thì được triệu tập lần thứ hai trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Trong trường hợp này, cuộc họp được tiến hành nếu có hơn một nửa số thành viên Hội đồng quản trị dự họp.

c. Thành viên không trực tiếp dự họp có quyền biểu quyết thông qua bỏ phiếu bằng văn bản. Phiếu biểu quyết phải đựng trong phong bì kín và phải được chuyển đến Chủ tịch Hội đồng quản trị chậm nhất một giờ trước giờ khai mạc. Phiếu biểu quyết chỉ được mở trước sự chứng kiến của tất cả những người dự họp.

10. Biểu quyết.

a) Trừ quy định tại điểm b Khoản 10 của Điều này, mỗi thành viên Hội đồng quản trị có mặt với tư cách cá nhân tại cuộc họp Hội đồng quản trị sẽ có một phiếu biểu quyết;

b) Thành viên Hội đồng quản trị không được biểu quyết về các hợp đồng, các giao dịch hoặc đề xuất mà thành viên đó hoặc người liên quan tới thành viên đó có lợi ích và lợi ích đó mâu thuẫn hoặc có thể mâu thuẫn với lợi ích của Petrolimex. Một thành viên Hội đồng quản trị sẽ không được tính vào số lượng đại biểu tối thiểu cần thiết có mặt để có thể tổ chức một cuộc họp Hội đồng quản trị về những quyết định mà thành viên đó không có quyền biểu quyết;

c) Theo quy định tại điểm d Khoản 10 của Điều này, khi có vấn đề phát sinh trong một cuộc họp của Hội đồng quản trị liên quan đến mức độ lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị hoặc liên quan đến quyền biểu quyết một thành viên mà những vấn đề đó không được giải quyết bằng sự tự nguyện từ bỏ quyền biểu quyết của thành viên Hội đồng quản trị đó, những vấn đề phát sinh đó sẽ được chuyển tới chủ tọa cuộc họp và phán quyết của chủ tọa liên quan đến tất cả các thành viên Hội đồng quản trị khác sẽ có giá trị là quyết định cuối cùng, trừ trường hợp tính chất hoặc phạm vi lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị liên quan chưa được công bố một cách thích đáng;

d) Thành viên Hội đồng quản trị hưởng lợi từ một hợp đồng được quy định tại điểm a, b khoản 4 Điều 34 của Điều lệ này sẽ được coi là có lợi ích đáng kể trong hợp đồng đó.

11. Công khai lợi ích.

Thành viên Hội đồng quản trị trực tiếp hoặc gián tiếp được hưởng lợi từ một hợp đồng hoặc giao dịch đã được ký kết hoặc đang dự kiến ký kết với Petrolimex và biết là mình có lợi ích trong đó, sẽ phải công khai bản chất, nội dung của quyền lợi đó trong cuộc họp mà Hội đồng quản trị lần đầu tiên xem xét vấn đề ký kết hợp đồng hoặc giao dịch này. Hoặc thành viên này có thể công khai điều đó tại cuộc họp đầu tiên của Hội

đồng quản trị được tổ chức sau khi thành viên này biết rằng mình có lợi ích hoặc sẽ có lợi ích trong giao dịch hoặc hợp đồng liên quan.

12. Biểu quyết đa số.

Quyết định của Hội đồng quản trị được thông qua nếu được đa số thành viên dự họp chấp thuận; trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch Hội đồng quản trị.

13. Hợp trên điện thoại hoặc các hình thức khác.

Cuộc họp của Hội đồng quản trị có thể tổ chức theo hình thức nghị sự giữa các thành viên của Hội đồng quản trị khi tất cả hoặc một số thành viên đang ở những địa điểm khác nhau với điều kiện là mỗi thành viên tham gia họp đều có thể:

- a) Nghe từng thành viên Hội đồng quản trị khác cùng tham gia phát biểu trong cuộc họp;
- b) Nếu muốn, người đó có thể phát biểu với tất cả các thành viên tham dự khác một cách đồng thời.

Việc trao đổi giữa các thành viên có thể thực hiện một cách trực tiếp qua điện thoại hoặc bằng phương tiện liên lạc thông tin khác (kể cả việc sử dụng phương tiện này diễn ra vào thời điểm thông qua Điều lệ hay sau này) hoặc là kết hợp tất cả những phương thức này. Theo Điều lệ này, thành viên Hội đồng quản trị tham gia cuộc họp như vậy được coi là “có mặt” tại cuộc họp đó. Địa điểm cuộc họp được tổ chức theo quy định này là địa điểm mà nhóm thành viên Hội đồng quản trị đông nhất tập hợp lại, hoặc nếu không có một nhóm như vậy, là địa điểm mà Chủ tọa cuộc họp hiện diện.

Các quyết định được thông qua trong một cuộc họp qua điện thoại được tổ chức và tiến hành một cách hợp thức sẽ có hiệu lực ngay khi kết thúc cuộc họp nhưng phải được khẳng định bằng các chữ ký trong biên bản của tất cả thành viên Hội đồng quản trị tham dự cuộc họp này.

14. Nghị quyết bằng văn bản.

Nghị quyết bằng văn bản phải có chữ ký của tất cả những thành viên Hội đồng quản trị sau đây:

- a) Thành viên có quyền biểu quyết về nghị quyết tại cuộc họp Hội đồng quản trị;
- b) Số lượng thành viên có mặt không thấp hơn số lượng thành viên tối thiểu theo quy định để tiến hành họp Hội đồng quản trị.

Nghị quyết loại này có hiệu lực và giá trị như nghị quyết được các thành viên Hội đồng quản trị thông qua tại một cuộc họp được triệu tập và tổ chức theo thông lệ. Nghị quyết có thể được thông qua bằng cách sử dụng nhiều bản sao của cùng một văn bản nếu mỗi bản sao đó có ít nhất một chữ ký của thành viên.

15. Biên bản họp Hội đồng quản trị.

Chủ tịch Hội đồng quản trị có trách nhiệm chuyển biên bản họp Hội đồng quản trị cho các thành viên và những biên bản đó sẽ phải được xem như những bằng chứng xác thực về công việc đã được tiến hành trong các cuộc họp đó trừ khi có ý kiến phản đối về nội dung biên bản trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ khi chuyển đi. Biên bản họp Hội đồng quản trị được lập bằng tiếng Việt và phải có chữ ký của tất cả các thành viên Hội đồng quản trị tham dự cuộc họp.

16. Hội đồng quản trị có thể thành lập các Ủy ban trực thuộc để hỗ trợ hoạt động. Nhiệm vụ, quyền hạn, số lượng, tiêu chuẩn của các thành viên của các Ủy ban này do Hội đồng quản trị quyết định phù hợp với qui định của pháp luật.

Mục 4: Tổng giám đốc, cán bộ quản lý khác và thư ký Công ty

Điều 29. Tổ chức bộ máy quản lý

Petrolimex sẽ ban hành một hệ thống quản lý mà theo đó bộ máy quản lý sẽ chịu trách nhiệm và nằm dưới sự lãnh đạo của Hội đồng quản trị. Petrolimex có Tổng Giám đốc, Phó Tổng giám đốc hoặc Giám đốc các Khối và một Kế toán trưởng do Hội đồng quản trị bổ nhiệm hoặc bãi miễn bằng một nghị quyết được thông qua một cách hợp thức.

Điều 30. Cán bộ quản lý

1. Hội đồng quản trị quyết định số lượng và loại cán bộ quản lý cần thiết hoặc phù hợp với cơ cấu và thông lệ quản lý Petrolimex tùy từng thời điểm. Cán bộ quản lý phải có sự mẫn cán cần thiết để các hoạt động và tổ chức của Petrolimex đạt được các mục tiêu đề ra.

2. Mức lương, tiền thù lao, lợi ích của Tổng giám đốc sẽ do Hội đồng quản trị quyết định. Mức lương, tiền thù lao, lợi ích của những cán bộ quản lý khác sẽ do Hội đồng quản trị quyết định trên cơ sở đề xuất của Tổng giám đốc.

Điều 31. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng giám đốc

1. Bổ nhiệm hoặc thuê Tổng giám đốc

Hội đồng quản trị sẽ bổ nhiệm một thành viên Hội đồng quản trị hoặc ký hợp đồng thuê một người khác không phải là thành viên Hội đồng quản trị làm Tổng giám đốc. Trường hợp thuê Tổng giám đốc phải quy định mức lương, thù lao, lợi ích và các điều khoản khác liên quan đến việc tuyển dụng. Thông tin về mức lương, trợ cấp, quyền lợi của Tổng giám đốc phải được báo cáo tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và được nêu trong báo cáo thường niên của Petrolimex.

2. Nhiệm kỳ.

Nhiệm kỳ của Tổng giám đốc không quá 5 (năm) năm và có thể được tái bổ nhiệm. Việc bổ nhiệm có thể hết hiệu lực căn cứ vào các quy định tại hợp đồng thuê Tổng giám đốc. Tổng giám đốc không được phép là những người bị pháp luật cấm giữ chức vụ này,

3. Quyền hạn và nhiệm vụ.

Tổng giám đốc có những quyền hạn và trách nhiệm sau:

a) Thực hiện các nghị quyết của Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông, kế hoạch kinh doanh, kế hoạch đầu tư của Petrolimex đã được Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông thông qua;

b) Quyết định tất cả các vấn đề không cần có nghị quyết của Hội đồng quản trị bao gồm ký các hợp đồng tài chính và thương mại, tổ chức và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh thường nhật theo qui chế của Petrolimex;

c) Kiến nghị số lượng và các loại cán bộ quản lý mà Petrolimex cần thuê để Hội đồng quản trị bổ nhiệm hoặc miễn nhiệm khi cần thiết nhằm áp dụng các hoạt động cũng như cơ cấu quản lý tốt do Hội đồng quản trị đề xuất, và tư vấn để Hội đồng quản trị quyết định mức lương, thù lao các lợi ích và điều khoản khác của hợp đồng lao động của cán bộ quản lý;

d) Quyết định số lượng người lao động, mức lương, trợ cấp, lợi ích, việc bổ nhiệm, miễn nhiệm và các điều khoản khác liên quan đến hợp đồng lao động của họ, trừ các chức danh thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị;

đ) Chậm nhất vào ngày 31 tháng 10 hàng năm, Tổng giám đốc phải trình Hội đồng quản trị phê chuẩn kế hoạch kinh doanh chi tiết cho năm tài chính tiếp theo trên cơ sở đáp ứng các yêu cầu của ngân sách phù hợp cũng như kế hoạch tài chính năm năm;

e) Thực thi các kế hoạch kinh doanh hàng năm được Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị thông qua;

f) Đề xuất những biện pháp nâng cao hoạt động và quản lý của Petrolimex

g) Chuẩn bị các bản dự toán dài hạn, hàng năm và hàng tháng của Petrolimex (sau đây gọi là bản dự toán) phục vụ hoạt động quản lý dài hạn, hàng năm và hàng tháng của Petrolimex theo kế hoạch kinh doanh. Bản dự toán hàng năm (bao gồm cả bảng cân đối kế toán, báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh và báo cáo lưu chuyển tiền tệ dự kiến) cho từng năm tài chính sẽ phải được trình để Hội đồng quản trị thông qua và phải bao gồm những thông tin qui định tại các qui chế của Petrolimex;

i) Thực hiện tất cả các hoạt động khác theo qui định của Điều lệ này và các qui chế của Petrolimex, các nghị quyết của Hội đồng quản trị, hợp đồng thuê Tổng giám đốc (nếu có) và các qui định của pháp luật

4. Báo cáo Hội đồng quản trị và các cổ đông.

Tổng giám đốc chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao và phải báo cáo các cơ quan này khi được yêu cầu.

5. Bãi nhiệm.

Hội đồng quản trị có thể bãi nhiệm Tổng giám đốc khi có từ hai phần ba thành viên Hội đồng quản trị trở lên biểu quyết tán thành (trong trường hợp này không tính biểu quyết của Tổng giám đốc trong trường hợp thành viên Hội đồng quản trị đồng thời làm Tổng giám đốc).

Điều 32. Thư ký Petrolimex

Hội đồng quản trị sẽ chỉ định một hay nhiều người làm Thư ký Công ty với nhiệm kỳ và những điều khoản theo quyết định của Hội đồng quản trị. Hội đồng quản trị có thể bãi nhiệm Thư ký Công ty khi cần nhưng không trái với các quy định pháp luật hiện hành về lao động. Vai trò và nhiệm vụ của Thư ký Công ty bao gồm:

1. Tổ chức các cuộc họp của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Đại hội đồng cổ đông theo yêu cầu;
2. Ghi biên bản các cuộc họp;
3. Tư vấn về thủ tục của các cuộc họp;
4. Cung cấp các thông tin, bản sao biên bản họp Hội đồng quản trị cho thành viên của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.
5. Các công việc khác theo qui chế của Petrolimex.

Thư ký Công ty có trách nhiệm bảo mật thông tin theo các quy định của pháp luật và Điều lệ Petrolimex.

Mục 5: Nhiệm vụ của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và cán bộ quản lý

Điều 33. Trách nhiệm cẩn trọng của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và cán bộ quản lý

Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và cán bộ quản lý được uỷ thác có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ của mình, kể cả những nhiệm vụ với tư cách thành viên các Ủy ban của Hội đồng quản trị, một cách trung thực và theo phương thức mà họ tin là vì lợi ích cao nhất của Petrolimex và với một mức độ cẩn trọng mà một người thận trọng thường có khi đảm nhiệm vị trí tương đương và trong hoàn cảnh tương tự.

Cổ đông sẽ không phải chịu trách nhiệm về bất kỳ hành động, nghĩa vụ, quyết định, ý kiến nào của các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc hoặc cán bộ quản lý do cổ đông đó đề cử hoặc là người có liên quan của cổ đông đó.

Petrolimex có thể mua bảo hiểm cho thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và cán bộ quản lý đối với những rủi ro và trách nhiệm mà Petrolimex thấy hợp lý.

Điều 34. Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi

1. Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và cán bộ quản lý không được phép sử dụng những cơ hội kinh doanh có thể mang lại lợi ích cho Petrolimex vì mục đích cá nhân; đồng thời không được sử dụng những thông tin có được nhờ chức vụ của mình để tư lợi cá nhân hay để phục vụ lợi ích của tổ chức hoặc cá nhân khác.

2. Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và cán bộ quản lý có nghĩa vụ thông báo cho Hội đồng quản trị tất cả các lợi ích có thể gây xung đột với lợi ích của Petrolimex mà họ có thể được hưởng thông qua các pháp nhân kinh tế, các giao dịch hoặc cá nhân khác. Những đối tượng nêu trên chỉ được sử dụng những cơ hội đó khi các thành viên Hội đồng quản trị không có lợi ích liên quan đã quyết định không truy cứu vấn đề này.

3. Petrolimex không được phép cấp các khoản vay, bảo lãnh, hoặc tín dụng cho các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, cán bộ quản lý và người có liên quan của họ hoặc pháp nhân mà những người này có các lợi ích tài chính, trừ khi Đại hội đồng cổ đông có quyết định khác.

4. Hợp đồng hoặc giao dịch giữa Petrolimex với một hoặc nhiều thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, cán bộ quản lý, hoặc những người có liên quan đến họ hoặc công ty, đối tác, hiệp hội, hoặc tổ chức mà một hoặc nhiều thành viên Hội đồng quản trị, cán bộ quản lý hoặc những người có liên quan đến họ là thành viên, hoặc có liên quan lợi ích tài chính, sẽ không bị vô hiệu hoá vì những mối quan hệ vừa nêu, hoặc vì thành viên Hội đồng quản trị đó hoặc cán bộ quản lý đó có mặt hoặc tham gia vào cuộc họp liên quan hoặc vì Hội đồng quản trị đã cho phép thực hiện hợp đồng hoặc giao dịch, hoặc vì những phiếu bầu của họ cũng được tính khi biểu quyết về mục đích đó, nếu:

a) Đối với hợp đồng có giá trị từ dưới 20% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những yếu tố quan trọng về hợp đồng hoặc giao dịch cũng như các mối quan hệ và lợi ích của cán bộ quản lý hoặc thành viên Hội đồng quản trị đã được báo cáo cho Hội đồng quản trị. Đồng thời, Hội đồng quản trị đã cho phép thực hiện hợp đồng hoặc giao dịch đó một cách trung thực bằng đa số phiếu tán thành của những thành viên Hội đồng không có lợi ích liên quan; hoặc

b) Đối với những hợp đồng có giá trị lớn hơn 20% của tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những yếu tố quan trọng về hợp đồng hoặc giao dịch

này cũng như mối quan hệ và lợi ích của cán bộ quản lý hoặc thành viên Hội đồng quản trị đã được công bố cho các cổ đông không có lợi ích liên quan có quyền biểu quyết về vấn đề đó, và những cổ đông đó đã bỏ phiếu tán thành hợp đồng hoặc giao dịch này;

c) Hợp đồng hoặc giao dịch đó được một tổ chức tư vấn độc lập cho là công bằng và hợp lý xét trên mọi phương diện liên quan đến các cổ đông của Petrolimex vào thời điểm giao dịch và hợp đồng này được Hội đồng quản trị hay các cổ đông cho phép thực hiện, thông qua hoặc phê chuẩn.

Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, cán bộ quản lý hay người có liên quan của họ không được phép mua hay bán hoặc giao dịch theo bất cứ hình thức nào khác các cổ phiếu của Petrolimex hoặc công ty con của Petrolimex vào thời điểm họ có được những thông tin chắc chắn sẽ gây ảnh hưởng đến giá của những cổ phiếu đó và các cổ đông khác lại không biết những thông tin này.

5. Petrolimex phải tập hợp và cập nhật danh sách những người có liên quan của Petrolimex theo quy định tại khoản 17 Điều 4 Luật Doanh nghiệp và các giao dịch tương ứng của họ với Petrolimex; Danh sách này phải được lưu trữ tại trụ sở chính Petrolimex; trường hợp cần thiết có thể lưu giữ một phần hoặc toàn bộ nội dung Danh sách nói trên tại các chi nhánh của Petrolimex;

6. Tất cả các cổ đông, người quản lý, thành viên Ban kiểm soát của Petrolimex và những người đại diện theo ủy quyền của họ có quyền xem, trích lục và sao một phần hoặc toàn bộ nội dung Danh sách nói trên trong giờ làm việc.

7. Petrolimex phải tạo điều kiện để những người nói tại khoản 2 Điều này tiếp cận, xem, trích lục và sao danh sách những người có liên quan của Petrolimex và những nội dung khác một cách nhanh nhất, thuận lợi nhất. Không ai có quyền ngăn cản, gây khó khăn đối với họ trong thực hiện quyền tiếp cận thông tin quy định tại khoản 2 điều này.

Điều 35. Trách nhiệm về thiệt hại và bồi thường

1. Trách nhiệm về thiệt hại.

Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và cán bộ quản lý vi phạm nghĩa vụ hành động một cách trung thực, không hoàn thành nghĩa vụ của mình với sự cẩn trọng, mẫn cán và năng lực chuyên môn sẽ phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại do hành vi vi phạm của mình gây ra.

2. Bồi thường.

Petrolimex sẽ bồi thường cho những người đã, đang và có nguy cơ trở thành một bên liên quan trong các vụ khiếu nại, kiện, khởi tố đã, đang hoặc có thể sẽ được tiến hành cho dù đây là vụ việc dân sự, hành chính (mà không phải là việc kiện tụng do Petrolimex thực hiện hay thuộc quyền khởi xướng của Petrolimex) nếu người đó đã hoặc đang là thành viên Hội đồng quản trị, cán bộ quản lý, nhân viên hoặc là đại diện được Petrolimex

(hay công ty con của Petrolimex) uỷ quyền, hoặc người đó đã hoặc đang làm theo yêu cầu của Petrolimex (hay công ty con của Petrolimex) với tư cách thành viên Hội đồng quản trị, cán bộ quản lý, nhân viên hoặc đại diện được uỷ quyền của một công ty, đối tác, liên doanh, tín thác hoặc pháp nhân khác. Những chi phí được bồi thường bao gồm: các chi phí phát sinh (kể cả phí thuê luật sư), chi phí phán quyết, các khoản tiền phạt, các khoản phải thanh toán phát sinh trong thực tế hoặc được coi là mức hợp lý khi giải quyết những vụ việc này trong khuôn khổ luật pháp cho phép, với điều kiện là người đó đã hành động trung thực, cẩn trọng, mẫn cán và với năng lực chuyên môn theo phương thức mà người đó tin tưởng rằng đó là vì lợi ích hoặc không chống lại lợi ích cao nhất của Petrolimex, trên cơ sở tuân thủ luật pháp và không có sự phát hiện hay xác nhận nào rằng người đó đã vi phạm những trách nhiệm của mình. Petrolimex có quyền mua bảo hiểm cho những người đó để tránh những trách nhiệm bồi thường nêu trên.

Mục 6: Ban kiểm soát

Điều 36. Ban kiểm soát

1. Ban kiểm soát là cơ quan có thẩm quyền thay mặt Đại hội đồng cổ đông giám sát mọi hoạt động của Petrolimex. Ban kiểm soát thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình một cách độc lập với Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc và phải báo cáo với Đại hội đồng cổ đông.

2. Ngoài các quyền và nhiệm vụ theo quy định tại Điều 123 của Luật Doanh nghiệp, Ban kiểm soát có thêm và các quyền, nhiệm vụ sau đây:

a) Đề xuất lựa chọn công ty kiểm toán độc lập, mức phí kiểm toán và mọi vấn đề liên quan đến sự rút lui hay bãi nhiệm của công ty kiểm toán độc lập;

b) Thảo luận với kiểm toán viên độc lập về tính chất và phạm vi kiểm toán trước khi bắt đầu việc kiểm toán;

c) Xin ý kiến tư vấn chuyên nghiệp độc lập hoặc tư vấn về pháp lý và đảm bảo sự tham gia của những chuyên gia bên ngoài Petrolimex với kinh nghiệm trình độ chuyên môn phù hợp vào công việc của Petrolimex nếu thấy cần thiết;

d) Kiểm tra các báo cáo tài chính hàng năm, sáu tháng và hàng quý ;

e) Thảo luận về những vấn đề khó khăn và tồn tại phát hiện từ các kết quả kiểm toán giữa kỳ hoặc cuối kỳ cũng như mọi vấn đề mà kiểm toán viên độc lập muốn bàn bạc;

f) Xem xét thư quản lý của kiểm toán viên độc lập và ý kiến phản hồi của ban quản lý Petrolimex;

g) Xem xét báo cáo của Petrolimex về các hệ thống kiểm soát nội bộ trước khi Hội đồng quản trị chấp thuận;

h) Xem xét những kết quả điều tra nội bộ và ý kiến phản hồi của Hội đồng quản trị;

i) Trả lời bằng văn bản xác nhận đã nhận được yêu cầu khởi kiện trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được yêu cầu khởi kiện của cổ đông, nhóm cổ đông quy định tại khoản 3 Điều 12 và tiến hành các thủ tục khởi kiện theo yêu cầu.

j) Các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này.

3. Sau khi đã tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát có thể ban hành các quy định về các cuộc họp của Ban kiểm soát và cách thức hoạt động của Ban kiểm soát. Ban kiểm soát phải họp tối thiểu hai lần một năm và phải có ít nhất ba phần tư thành viên tham gia cho một cuộc họp của Ban kiểm soát.

4. Thành viên của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và cán bộ quản lý phải cung cấp tất cả các thông tin và tài liệu liên quan đến hoạt động của Petrolimex theo yêu cầu của Ban kiểm soát. Thư ký công ty phải bảo đảm rằng toàn bộ bản sao chụp các thông tin tài chính, các thông tin khác cung cấp cho các thành viên Hội đồng quản trị và bản sao các biên bản họp Hội đồng quản trị sẽ phải được cung cấp cho thành viên Ban kiểm soát vào cùng thời điểm chúng được cung cấp cho Hội đồng quản trị.

5. Mức thù lao cho các thành viên Ban kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông thường niên quyết định. Thành viên của Ban kiểm soát cũng sẽ được thanh toán các khoản chi phí đi lại, khách sạn và các chi phí phát sinh một cách hợp lý khi họ tham gia các cuộc họp của Ban kiểm soát hoặc liên quan đến hoạt động kinh doanh của Petrolimex.

Điều 37. Thành viên Ban kiểm soát

1. Số thành viên Ban Kiểm soát là 5 người.

Trong Ban kiểm soát phải có ít nhất một thành viên là người có chuyên môn về tài chính kế toán. Thành viên này không phải là nhân viên trong bộ phận kế toán, tài chính của Petrolimex và không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện việc kiểm toán các báo cáo tài chính của Petrolimex.

Trưởng Ban kiểm soát sẽ do các thành viên Ban Kiểm soát bầu theo nguyên tắc đa số quá bán trong số thành viên Ban kiểm soát, phải quản lý và kiểm soát tất cả các hoạt động của Ban kiểm soát. Ít nhất một nửa số Thành viên Ban kiểm soát phải thường trú tại Việt Nam.

2. Thành viên Ban kiểm soát được nhận thù lao do Đại hội đồng cổ đông quyết định. Ngoài khoản thù lao qui định trên, các thành viên chuyên trách của Ban kiểm soát được hưởng các lợi ích khác theo qui chế của Petrolimex.

3. Tiêu chuẩn của Thành viên Ban kiểm soát

a) Từ 21 tuổi trở lên, có đủ năng lực hành vi dân sự và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp;

b) Không phải là vợ hoặc chồng, cha, cha nuôi, mẹ, mẹ nuôi, con, con nuôi, anh, chị, em ruột của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và người quản lý khác.

c) Thành viên Ban kiểm soát không được là cán bộ quản lý của Petrolimex. Thành viên Ban kiểm soát không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của Petrolimex.

4. Trưởng ban kiểm soát có các quyền và trách nhiệm sau:

a) Triệu tập cuộc họp Ban kiểm soát và hoạt động với tư cách là Trưởng ban kiểm soát;

b) Yêu cầu Petrolimex cung cấp các thông tin liên quan để báo cáo các thành viên của Ban kiểm soát;

c) Lập và ký báo cáo của Ban kiểm soát sau khi đã tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị để trình lên Đại hội đồng cổ đông.

5. Quyền đề cử, bãi nhiệm và thay thế thành viên Ban kiểm soát.

Số lượng ứng cử viên mà mỗi nhóm có quyền đề cử phụ thuộc vào tỷ lệ sở hữu cổ phần của mỗi nhóm, cụ thể như sau:

a) Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 5% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một ứng cử viên;

c) Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 20% đến dưới 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa hai ứng cử viên;

d) Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 50% đến dưới 65% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa ba ứng cử viên;

e) Cổ đông nhóm cổ đông sở hữu từ 65% đến 80% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa bốn ứng cử viên;

f) Cổ đông nhóm cổ đông sở hữu trên 80% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử đủ số ứng cử viên

Trường hợp số lượng ứng cử viên được cổ đông, nhóm cổ đông đề cử thấp hơn số ứng cử viên mà họ được quyền đề cử thì số ứng cử viên còn lại do Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát hoặc các cổ đông khác đề cử.

Người trúng cử thành viên Ban kiểm soát được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quyết định của Đại hội đồng cổ đông. Trường hợp có từ hai ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Ban kiểm soát thì sẽ tiến hành

bầu lại trong số các ứng viên có phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy chế bầu cử hoặc Điều lệ Petrolimex.

6. Nhiệm kỳ Ban kiểm soát

Nhiệm kỳ của Ban kiểm soát là 5 năm và có thể được gia hạn trong các điều kiện sau đây, tùy theo điều kiện nào xảy ra trước:

- a) Nếu cần thiết để Ban kiểm soát hoàn thành tất cả các nhiệm vụ dở dang; hoặc
- b) Cho tới khi việc chỉ định các thành viên mới của Ban kiểm soát có hiệu lực .
- c) Thành viên Ban kiểm soát có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế

7. Thành viên Ban kiểm soát không còn tư cách thành viên trong các trường hợp sau:

- a) Thành viên đó bị pháp luật cấm làm thành viên Ban kiểm soát;
- b) Sau khi gửi đơn xin từ chức đến trụ sở chính của Petrolimex, thành viên đó sẽ không còn tư cách thành viên Ban kiểm soát kể từ thời điểm Petrolimex nhận được đơn xin từ chức hoặc thời điểm khác theo đề nghị trong đơn xin từ chức;
- c) Thành viên đó bị rối loạn tâm thần và các thành viên khác của Ban kiểm soát có những bằng chứng chuyên môn chứng tỏ người đó không còn năng lực hành vi;
- d) Thành viên đó vắng mặt không tham dự các cuộc họp của Ban kiểm soát liên tục trong vòng sáu tháng, và trong thời gian này Ban kiểm soát không cho phép thành viên đó vắng mặt và đã phán quyết rằng chức vụ của người này bị bỏ trống;
- e) Thành viên đó bị bãi miễn theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông.

Mục 7: Quyền điều tra sổ sách và hồ sơ

Điều 38. Quyền điều tra sổ sách và hồ sơ

1. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cập tại khoản 3 điều 12 của Điều lệ này có quyền trực tiếp hoặc qua luật sư hoặc qua người ủy quyền gửi, văn bản yêu cầu được kiểm tra trong giờ làm việc và tại trụ sở chính của Petrolimex danh sách cổ đông, các biên bản của Đại hội đồng cổ đông và sao chụp hoặc trích lục các hồ sơ đó. Yêu cầu kiểm tra do phía luật sư đại diện hoặc đại diện được ủy quyền khác của cổ đông phải kèm theo giấy ủy quyền của cổ đông mà người đó đại diện hoặc một bản sao công chứng hoặc chứng thực của giấy ủy quyền này.

2. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc và cán bộ quản lý có quyền kiểm tra sổ đăng ký cổ đông của Petrolimex, danh sách cổ đông và những sổ sách và hồ sơ khác của Petrolimex vì những mục đích liên quan tới chức vụ của mình với điều kiện các thông tin này phải được bảo mật.

3. Petrolimex sẽ phải lưu bản Điều lệ này và những bản sửa đổi bổ sung Điều lệ, giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, các qui chế, các tài liệu chứng minh quyền sở hữu tài sản, biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị, các báo cáo của Ban kiểm soát, báo cáo tài chính hàng năm, sổ sách kế toán và bất cứ giấy tờ nào khác theo qui định của pháp luật tại trụ sở chính hoặc một nơi khác với điều kiện là các cổ đông và cơ quan đăng ký kinh doanh được thông báo về địa điểm lưu trữ giấy tờ này.

4. Cổ đông có quyền được Petrolimex cấp một bản Điều lệ Petrolimex miễn phí, Điều lệ này phải được công bố trên Website của Petrolimex.

Mục 8: Công nhân viên và Công đoàn

Điều 39. Công nhân viên và Công đoàn

Tổng giám đốc phải lập kế hoạch để Hội đồng quản trị thông qua các vấn đề liên quan đến việc tuyển dụng lao động, lương bổng, bảo hiểm xã hội, các khoản phúc lợi và khen thưởng đối với cán bộ quản lý và người lao động cũng như những mối quan hệ của Petrolimex với các tổ chức công đoàn được công nhận theo các chuẩn mực, thông lệ và chính sách quản lý tốt nhất, những thông lệ và chính sách quy định tại Điều lệ này, các quy chế của Petrolimex và quy định pháp luật hiện hành.

CHƯƠNG IV – PHÂN CHIA LỢI NHUẬN

Điều 40. Cổ tức

1. Theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông và theo qui định của pháp luật, cổ tức sẽ được công bố và chi trả từ lợi nhuận giữ lại của Petrolimex. Mức chi trả cổ tức do Đại hội đồng cổ đông thông qua theo đề xuất của Hội đồng quản trị.

2. Theo qui định của Luật Doanh nghiệp, Hội đồng quản trị có thể quyết định thanh toán cổ tức giữa kỳ nếu xét thấy việc chi trả này phù hợp với khả năng sinh lời của Petrolimex

3. Petrolimex không trả lãi cho khoản tiền trả cổ tức hay khoản tiền chi trả liên quan tới một loại cổ phiếu.

4. Hội đồng quản trị có thể đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua việc thanh toán toàn bộ hoặc một phần cổ tức bằng những tài sản cụ thể (như cổ phiếu hoặc trái phiếu đã được thanh toán đầy đủ do công ty khác phát hành) và Hội đồng quản trị là cơ quan thực thi nghị quyết này.

5. Trường hợp cổ tức hay những khoản tiền khác liên quan tới một loại cổ phiếu được chi trả bằng tiền mặt, Petrolimex sẽ phải chi trả bằng tiền đồng Việt nam và có thể thanh toán bằng séc hoặc lệnh trả tiền qua bưu điện tới địa chỉ đã đăng ký của cổ đông thụ hưởng và trường hợp có rủi ro phát sinh (từ địa chỉ đã đăng ký của cổ đông) thì cổ đông đó phải chịu. Ngoài ra, các khoản tiền trả cổ tức hoặc các khoản tiền khác được chi trả bằng tiền mặt liên quan tới một loại cổ phiếu có thể được chi trả bằng chuyển khoản ngân hàng khi Petrolimex có thông tin chi tiết về ngân hàng của cổ đông nhằm cho phép Petrolimex thực hiện việc chuyển khoản trực tiếp vào tài khoản ngân hàng của cổ đông. Trường hợp Petrolimex đã chuyển khoản theo đúng thông tin chi tiết về ngân hàng do cổ đông cung cấp, mà cổ đông đó không nhận được tiền thì Petrolimex không chịu trách nhiệm về khoản tiền đã chuyển cho cổ đông thụ hưởng. Việc thanh toán cổ tức đối với cổ phiếu niêm yết tại sở Giao dịch chứng khoán có thể được tiến hành qua công ty chứng khoán hoặc Trung tâm lưu ký.

6. Trường hợp được sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị có thể quyết định và thông báo rằng những người sở hữu cổ phần phổ thông được nhận cổ tức bằng các cổ phần phổ thông thay cho cổ tức bằng tiền mặt. Các cổ phần bổ sung để trả cổ tức này được ghi là những cổ phần đã thanh toán đầy đủ tiền mua trên cơ sở giá trị của các cổ phần trả cổ tức phải tương đương với số tiền mặt trả cổ tức.

7. Căn cứ vào luật doanh nghiệp, Hội đồng quản trị có thể thông qua nghị quyết qui định một ngày cụ thể làm ngày khóa sổ của Petrolimex. Căn cứ vào ngày đó, những người đăng ký với tư cách cổ đông hoặc người sở hữu các chứng khoán khác được quyền nhận cổ tức, lãi suất, phân chia lợi nhuận, nhận cổ phiếu, nhận thông báo hoặc tài liệu khác. Ngày khóa sổ này có thể vào cùng ngày hoặc vào thời điểm trước khi các quyền lợi đó được thực hiện. Điều này không ảnh hưởng tới quyền lợi của hai bên trong giao dịch chuyển nhượng cổ phiếu hoặc chứng khoán liên quan.

Điều 41. Các vấn đề khác liên quan đến phân phối lợi nhuận

Các vấn đề khác liên quan đến phân phối lợi nhuận được thực hiện theo qui định của pháp luật.

CHƯƠNG V – TÀI KHOẢN NGÂN HÀNG, QUỸ DỰ TRỮ, NĂM TÀI CHÍNH VÀ HỆ THỐNG KẾ TOÁN

Điều 42. Tài khoản ngân hàng

1. Petrolimex sẽ mở tài khoản tại các ngân hàng Việt nam hoặc tại các ngân hàng nước ngoài được phép hoạt động tại Việt nam.

2. Theo sự chấp thuận trước của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, trong trường hợp cần thiết, Petrolimex có thể mở tài khoản ngân hàng ở nước ngoài theo các qui định của pháp luật.

3. Petrolimex sẽ tiến hành tất cả các khoản thanh toán và giao dịch kế toán thông qua các tài khoản tiền Việt Nam hoặc ngoại tệ tại các ngân hàng mà Petrolimex mở tài khoản.

Điều 43. Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ

Hàng năm, Petrolimex có thể trích từ lợi nhuận sau thuế của mình một khoản vào quỹ dự trữ để bổ sung vốn điều lệ theo qui định của pháp luật. Khoản trích này không vượt quá 5% lợi nhuận sau thuế của Petrolimex và được trích cho đến khi quỹ dự trữ bằng 10% vốn điều lệ của Petrolimex.

Điều 44. Năm tài khóa

1. Năm Tài khoá thông thường của Petrolimex là từ ngày 01 tháng 01 đến ngày 31 tháng 12 của năm dương lịch.

2. Năm Tài khoá đầu tiên bắt đầu vào ngày thành lập và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2011.

Điều 45. Hệ thống kế toán

1. Hệ thống kế toán Petrolimex sử dụng là Hệ thống Kế toán Việt Nam (VAS) hoặc hệ thống kế toán khác được Bộ Tài chính chấp thuận.

2. Petrolimex lập sổ sách kế toán bằng tiếng Việt. Petrolimex sẽ lưu giữ hồ sơ kế toán theo loại hình của các hoạt động kinh doanh mà Petrolimex tham gia. Những hồ sơ này phải chính xác, cập nhật, có hệ thống và phải đủ để chứng minh và giải trình các giao dịch của Petrolimex.

3. Petrolimex sử dụng đồng Việt Nam làm đơn vị tiền tệ dùng trong kế toán.

4. Trong trường hợp được Hội đồng quản trị chấp thuận Petrolimex có thể chuyển đổi Báo cáo Tài chính hàng năm theo Chuẩn mực Báo cáo Tài chính Quốc tế sau khi được cơ quan nhà nước có thẩm quyền chấp thuận.

CHƯƠNG VI – BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN, TRÁCH NHIỆM CÔNG BỐ THÔNG TIN, THÔNG BÁO RA CÔNG CHÚNG

Điều 46. Báo cáo hàng năm, sáu tháng và hàng quý.

1. Báo cáo tài chính hàng năm của Petrolimex bao gồm: bảng cân đối kế toán, báo cáo lưu chuyển tiền tệ, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, thuyết minh báo cáo tài chính, thuế và tình hình thực hiện nghĩa vụ với Nhà nước.

Ngoài các báo cáo trên, Petrolimex lập các báo cáo hàng năm bao gồm: báo cáo tài chính hợp nhất; báo cáo tổng hợp kết quả kinh doanh; báo cáo tổng hợp công tác quản lý, điều hành.

2. Báo cáo tài chính hàng năm của Petrolimex phải lập một cách trung thực và khách quan, được kiểm toán trước khi trình Đại hội cổ đông xem xét, thông qua. Tổng giám đốc Petrolimex tổ chức thực hiện việc lập các báo cáo nêu tại khoản 1 Điều này.

3. Petrolimex sẽ lập các báo cáo tài chính sáu tháng và hàng quý và nộp các cơ quan có thẩm quyền phù hợp với quy định của pháp luật.

4. Hội đồng quản trị theo dõi, giám sát việc lập báo cáo nêu tại khoản 1 Điều này; lập các báo cáo về tình hình kinh doanh của Petrolimex, các báo cáo về tình hình tài chính của Petrolimex, báo cáo đánh giá công tác quản lý, điều hành Petrolimex và gửi đến Ban kiểm soát để thẩm định chậm nhất 30 ngày trước ngày khai mạc cuộc họp thường niên của Đại hội đồng cổ đông.

5. Báo cáo và tài liệu do Hội đồng quản trị chuẩn bị; báo cáo thẩm định của Ban kiểm soát và báo cáo kiểm toán phải có ở trụ sở chính Petrolimex chậm nhất 07 ngày làm việc trước ngày khai mạc cuộc họp thường niên của Đại hội đồng cổ đông. Một bản tóm tắt nội dung báo cáo tài chính hàng năm đã được kiểm toán, sau khi được Ban kiểm soát thẩm định sẽ được niêm yết tại trụ sở chính Petrolimex và thông báo đến tất cả các cổ đông chậm nhất 07 ngày làm việc trước ngày khai mạc cuộc họp thường niên của Đại hội đồng cổ đông và được công bố trên nhật báo của địa phương và một tờ báo kinh tế trung ương trong vòng ba số liên tiếp. Petrolimex có trang web riêng, các báo cáo tài chính được kiểm toán, báo cáo quý và sáu tháng của Petrolimex phải được công bố trên trang website đó.

6. Các báo cáo tài chính hàng năm đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua gửi đến cơ quan Nhà nước có thẩm quyền theo quy định của Pháp luật.

Điều 47. Công bố thông tin và thông báo ra công chúng

Petrolimex phải công bố ra công chúng các báo cáo tài chính hàng năm và các tài liệu liên quan khác theo những quy định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền và nộp

cho cơ quan thuế hữu quan và cơ quan đăng ký kinh doanh theo các quy định của Pháp luật liên quan.

Điều 48. Kiểm toán

1. Tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên sẽ chỉ định một công ty kiểm toán độc lập, hoạt động hợp pháp tại Việt Nam, tiến hành các hoạt động kiểm toán Petrolimex cho năm tài chính tiếp theo.

2. Petrolimex sẽ phải chuẩn bị và gửi báo cáo tài chính hàng năm cho công ty kiểm toán độc lập sau khi kết thúc năm tài chính.

3. Công ty kiểm toán độc lập kiểm tra, xác nhận và báo cáo về báo cáo tài chính hàng năm cho biết các khoản thu chi của Petrolimex, lập báo cáo kiểm toán và trình báo cáo đó cho Hội đồng quản trị theo hợp đồng kiểm toán nhưng không quá 90 ngày kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Các nhân viên của công ty kiểm toán độc lập thực hiện việc kiểm toán cho Petrolimex phải được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận.

4. Một bản sao của báo cáo kiểm toán sẽ phải được gửi đính kèm với mỗi bản báo cáo kế toán hàng năm của Petrolimex.

5. Kiểm toán viên thực hiện việc kiểm toán Petrolimex sẽ được phép tham dự mọi cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và được quyền nhận các thông báo và các thông tin khác liên quan đến Đại hội đồng cổ đông mà các cổ đông được quyền nhận và được phát biểu ý kiến tại đại hội về các vấn đề có liên quan đến kiểm toán.

CHƯƠNG VII – ĐƠN VỊ PHỤ THUỘC VÀ CÔNG TY CON CỦA PETROLIMEX

Điều 49. Đơn vị phụ thuộc và công ty con của Petrolimex

1. Petrolimex có các đơn vị phụ thuộc và các công ty con, công ty liên kết. Danh sách các đơn vị phụ thuộc, các công ty con được nêu ở **phụ lục 02** đính kèm theo điều lệ này. Phụ lục 02 là một phần của điều lệ này.

2. Petrolimex có thể thành lập các công ty con, đơn vị phụ thuộc, Chi nhánh, Văn phòng Đại diện ở trong nước và ở nước ngoài để hỗ trợ hoạt động kinh doanh của Petrolimex phù hợp với nghị quyết được Hội đồng quản trị thông qua và qui định của Pháp luật.

Điều 50. Mối quan hệ giữa Petrolimex với các đơn vị phụ thuộc

Các đơn vị phụ thuộc sẽ được báo cáo trong sổ kế toán của Petrolimex, sẽ thực hiện công việc hoạt động, kinh doanh, duy trì sổ kế toán, tổ chức hoạt động của mình, quản lý

nguồn nhân lực và tiến hành các hoạt động khác theo quy chế của Petrolimex và có quy chế tổ chức và hoạt động của đơn vị. Quy chế tổ chức và hoạt động của đơn vị sẽ do Tổng giám đốc xây dựng và trình Hội đồng quản trị ban hành. Petrolimex sẽ chịu trách nhiệm về các nghĩa vụ tài chính phát sinh dưới tên của các đơn vị phụ thuộc đó.

Điều 51. Mọi quan hệ giữa Petrolimex với các Công ty con của Petrolimex

1. Với công ty con do Petrolimex sở hữu 100% vốn điều lệ :

Petrolimex là chủ sở hữu của các công ty con do Petrolimex sở hữu 100% vốn điều lệ. Hội đồng quản trị Petrolimex thực hiện quyền và nghĩa vụ của chủ sở hữu đối với công ty con này.

Quyền và nghĩa vụ của Petrolimex đối với công ty con do Petrolimex sở hữu 100% vốn điều lệ được quy định tại Điều lệ của công ty con.

2. Với công ty con khác:

Công ty con là công ty cổ phần, công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên, được thành lập, tổ chức và hoạt động theo qui định của pháp luật tương ứng với hình thức pháp lý của từng loại công ty đó.

Petrolimex là chủ sở hữu phần vốn của Petrolimex tại các công ty này. Hội đồng quản trị Petrolimex thực hiện quyền và nghĩa vụ của chủ sở hữu đối với vốn Petrolimex đầu tư vào các công ty con này.

3. Mọi quan hệ giữa Petrolimex với các công ty con dựa trên nguyên tắc bình đẳng và độc lập giữa các pháp nhân. Mọi giao dịch mua bán, thuê và cho thuê, vay mượn và chuyển giao tài sản giữa Petrolimex với các công ty con được tiến hành trên cùng cơ sở như các pháp nhân khác theo qui định của pháp luật và qui chế của hoạt động của Petrolimex.

4. Hội đồng quản trị chỉ định một hay nhiều người đại diện Petrolimex để thực hiện các quyền của Petrolimex với tư cách là chủ sở hữu đối với các công ty con do Petrolimex sở hữu 100% vốn và quyền của chủ sở hữu phần vốn do Petrolimex đầu tư tại các công ty con là công ty cổ phần, công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên phù hợp với Điều lệ này, Điều lệ các công ty con, Luật Doanh nghiệp và Pháp luật có liên quan.

Việc chỉ định người đại diện phần vốn góp của Petrolimex phải được lập thành văn bản. Trình độ, quyền và nghĩa vụ của những người đại diện vốn góp của Petrolimex tại các công ty con do Hội đồng quản trị quyết định, phù hợp với Điều lệ này, Điều lệ các công ty con, Luật Doanh nghiệp và Pháp luật có liên quan.

CHƯƠNG VIII –CON DẤU

Điều 52. Con dấu

1. Hội đồng quản trị sẽ quyết định thông qua con dấu chính thức của Petrolimex và con dấu được khắc theo quy định của luật pháp.
2. Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc sử dụng và quản lý con dấu theo quy định của pháp luật hiện hành.

CHƯƠNG IX - CHẤM DỨT HOẠT ĐỘNG VÀ THANH LÝ

Điều 53. Chấm dứt hoạt động

1. Petrolimex có thể giải thể hoặc chấm dứt hoạt động trong những trường hợp sau:
 - a) Toà án tuyên bố Petrolimex phá sản theo quy định của pháp luật hiện hành;
 - b) Giấy chứng nhận Đăng ký Kinh doanh của Petrolimex bị thu hồi;
 - c) Giải thể trước thời hạn theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông.
 - e) Các trường hợp khác do pháp luật quy định.
2. Việc giải thể Petrolimex trước thời hạn do Đại hội đồng cổ đông quyết định, Hội đồng quản trị thực hiện. Quyết định giải thể này phải thông báo hay xin chấp thuận của cơ quan có thẩm quyền (nếu bắt buộc) theo quy định

Điều 54. Trường hợp bế tắc giữa các thành viên Hội đồng quản trị và cổ đông

Các cổ đông nắm giữ từ 50 % số cổ phiếu đang lưu hành có quyền biểu quyết trong bầu cử thành viên Hội đồng quản trị có quyền đệ đơn khiếu nại tới Toà án để yêu cầu giải thể theo một hay một số các căn cứ sau:

1. Các thành viên Hội đồng quản trị không thống nhất trong quản lý các công việc của Petrolimex dẫn đến tình trạng không đạt được số phiếu cần thiết theo quy định để Hội đồng quản trị hoạt động.
2. Các cổ đông không thống nhất nên không thể đạt được số phiếu cần thiết theo quy định để tiến hành bầu thành viên Hội đồng quản trị.
3. Có sự bất đồng trong nội bộ và hai hoặc nhiều phe cánh cổ đông bị chia rẽ khiến cho việc giải thể sẽ là phương án có lợi hơn cả cho toàn thể cổ đông.

Điều 55. Thanh lý

1. Trường hợp quyết định giải thể Petrolimex, Hội đồng quản trị phải thành lập Ban thanh lý gồm tối thiểu 03 thành viên, trong đó 02 (hai) thành viên do Đại hội đồng cổ đông chỉ định và 01 (một) thành viên do Hội đồng quản trị chỉ định từ một công ty kiểm

toán độc lập. Ban thanh lý sẽ chuẩn bị các quy chế hoạt động của mình. Các thành viên của Ban thanh lý có thể được lựa chọn trong số nhân viên Petrolimex hoặc chuyên gia độc lập. Tất cả các chi phí liên quan đến thanh lý sẽ được Petrolimex ưu tiên thanh toán trước các khoản nợ khác của Petrolimex.

2. Ban thanh lý có trách nhiệm báo cáo cho cơ quan đăng ký kinh doanh về ngày thành lập và ngày bắt đầu hoạt động. Kể từ thời điểm đó, Ban thanh lý sẽ thay mặt Petrolimex trong tất cả các công việc liên quan đến thanh lý Petrolimex trước Toà án và các cơ quan hành chính.

3. Tiền thu được từ việc thanh lý sẽ được thanh toán theo thứ tự sau:

- a) Các chi phí thanh lý;
- b) Tiền lương và chi phí bảo hiểm cho công nhân viên;
- c) Thuế và các khoản nộp có tính chất thuế mà Petrolimex phải trả cho Nhà nước;
- d) Các khoản vay (nếu có);
- e) Các khoản nợ khác của Petrolimex;
- f) Số dư còn lại sau khi đã thanh toán tất cả các khoản nợ từ mục (a) đến (e) trên đây sẽ được phân chia cho các cổ đông.

CHƯƠNG X - GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP NỘI BỘ

Điều 56. Giải quyết tranh chấp nội bộ

1. Trường hợp phát sinh tranh chấp hay khiếu nại có liên quan tới hoạt động của Petrolimex hay tới quyền của các cổ đông phát sinh từ Điều lệ này hay từ bất cứ quyền hoặc nghĩa vụ do Luật Doanh nghiệp hay các luật khác hoặc các quy định hành chính quy định, giữa:

- a) Cổ đông với Petrolimex; hoặc
- b) Cổ đông với Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc hay cán bộ quản lý

Các bên liên quan sẽ cố gắng giải quyết tranh chấp đó thông qua thương lượng và hoà giải. Trừ trường hợp tranh chấp liên quan tới Hội đồng quản trị hay Chủ tịch Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng quản trị sẽ chủ trì việc giải quyết tranh chấp và sẽ yêu cầu từng bên trình bày các yếu tố thực tiễn liên quan đến tranh chấp trong vòng 15 (mười lăm) ngày làm việc kể từ ngày tranh chấp phát sinh. Trường hợp tranh chấp liên quan tới Hội đồng quản trị hay Chủ tịch Hội đồng quản trị, bất cứ bên nào cũng có thể yêu cầu Trưởng Ban kiểm soát chỉ định một chuyên gia độc lập để hành động với tư cách là trọng tài cho quá trình giải quyết tranh chấp.

2. Trường hợp không đạt được quyết định hoà giải trong vòng 06 (sáu) tuần từ khi bắt đầu quá trình hoà giải hoặc nếu quyết định của trung gian hoà giải không được các bên chấp nhận, bất cứ bên nào cũng có thể đưa tranh chấp đó ra Trung tâm trọng tài Quốc tế Việt Nam được đặt bên cạnh Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, theo quy tắc tổ tụng trọng tài của Trung tâm này.

3. Mỗi bên tranh chấp sẽ chịu chi phí riêng của mình phát sinh do quá trình hòa giải. Khi tranh chấp được đưa ra trọng tài, (các) trọng tài viên sẽ quyết định bên nào sẽ chịu chi phí.

CHƯƠNG XI - BỔ SUNG VÀ SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ

Điều 57. Bổ sung và sửa đổi điều lệ

1. Việc bổ sung, sửa đổi Điều lệ này phải được Đại hội đồng cổ đông xem xét quyết định.

2. Trong trường hợp có những quy định của pháp luật có liên quan đến hoạt động của Petrolimex chưa được đề cập trong bản Điều lệ này, hoặc trong trường hợp có những quy định mới của pháp luật khác với những điều khoản trong Điều lệ này, thì những quy định của pháp luật đó đương nhiên được áp dụng và điều chỉnh hoạt động của Petrolimex .

CHƯƠNG XII – NGÀY HIỆU LỰC

Điều 58. Ngày hiệu lực

1. Bản Điều lệ này gồm 12 chương, 58 Điều, được Đại hội đồng cổ đông thành lập Tập đoàn Xăng dầu Việt nam thông qua theo Nghị quyết số .../.../NQ-ĐHĐCĐ ngày .../.../20... và có hiệu lực kể từ ngày Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam được cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.

2. Điều lệ được lập thành 10 bản, có giá trị như nhau, trong đó:

- 01 bản nộp tại Phòng công chứng Nhà nước của địa phương;
- 05 bản đăng ký tại cơ quan Nhà nước có thẩm quyền;
- 04 bản lưu trữ tại Petrolimex;

3. Điều lệ này là duy nhất và chính thức của Petrolimex;

Các bản sao hoặc trích lục Điều lệ Petrolimex phải có chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc tối thiểu một phần hai tổng số thành viên Hội đồng quản trị mới có giá trị.

Phụ lục
CÁC CÔNG TY CON CỦA TẬP ĐOÀN XĂNG DẦU VIỆT NAM

(Ban hành kèm theo Quyết định sốNgày... tháng năm 2011)

1. Các Tổng công ty TNHH một thành viên do Petrolimex đầu tư 100% vốn (sẽ dự kiến thành lập trong quý IV/2011) :

1. Tổng công ty Vận tải thủy Petrolimex
2. Tổng công ty Xây lắp
3. Tổng công ty Dịch vụ Xăng dầu

2. Các công ty con là công ty TNHH một thành viên do Petrolimex đầu tư 100% vốn :

1. Công ty TNHH 1TV Xăng dầu Khu vực I
2. Công ty TNHH 1TV Xăng dầu Khu vực III
3. Công ty Xăng dầu B12
4. Công ty Xăng dầu Hà Bắc
5. Công ty Xăng dầu Bắc Thái
6. Công ty Xăng dầu Phú Thọ
7. Công ty Xăng dầu Hà Nam Ninh
8. Công ty Cty TNHH 1 TV Xăng dầu Thanh Hoá
9. Công ty Xăng dầu Nghệ An
10. Công ty Xăng dầu Hà Tĩnh
11. Công ty Xăng dầu Hà Sơn Bình
12. Công ty Xăng dầu Điện Biên
13. Công ty Xăng dầu Yên Bái
14. Công ty Xăng dầu Thái Bình
15. Công ty Xăng dầu Cao Bằng
16. Công ty TNHH 1TV Xăng dầu Tuyên Quang
17. Công ty Xăng dầu Lào Cai
18. Công ty Xăng dầu Hà Giang
19. Công ty TNHH 1TV Xăng dầu Khu vực V
20. Công ty Xăng dầu Bình Định
21. Công ty Xăng dầu Phú Khánh

Chữ ký của các thành viên Hội đồng quản trị

22. Công ty Xăng dầu Bắc Tây Nguyên
23. Công ty Xăng dầu Thừa Thiên Huế
24. Công ty TNHH 1TV Xăng dầu Nam Tây Nguyên
25. Công ty Xăng dầu Lâm Đồng
26. Công ty Xăng dầu Quảng Bình
27. Công ty Xăng dầu Quảng Trị
28. Công ty TNHH 1TV Xăng dầu Quảng Ngãi
29. Công ty TNHH 1TV Xăng dầu Khu vực II
30. Công ty Xăng dầu Tây Nam Bộ
31. Công ty Xăng dầu Bà Rịa Vũng Tàu
32. Công ty TNHH 1TV Xăng dầu Đồng Tháp
33. Công ty Xăng dầu Long An
34. Công ty Xăng dầu Vĩnh Long
35. Công ty TNHH 1TV Xăng dầu Trà Vinh
36. Công ty Xăng dầu Cà Mau
37. Công ty TNHH 1TV Xăng dầu Sông Bé
38. Công ty Xăng dầu Tiền Giang
39. Công ty Xăng dầu Bến Tre
40. Công ty Xăng dầu An Giang
41. Công ty Xăng dầu Tây Ninh
42. Công ty Xăng dầu Đồng Nai
43. Công ty TNHH 1TV Petrolimex-Singapore
44. Công ty TNHH 01 thành viên Petrolimex Lào (dự kiến thành lập Q IV/2011)

2. Các Tổng công ty, công ty cổ phần, công ty TNHH 02 thành viên trở lên do Petrolimex nắm giữ trên 50% vốn:

1. Tổng công ty cổ phần Hóa dầu Petrolimex
2. Tổng công ty cổ phần Gas Petrolimex.
3. Tổng công ty cổ phần Bảo hiểm Petrolimex
4. Công ty cổ phần nhiên liệu bay Petrolimex
5. Công ty cổ phần Vận tải xăng dầu VIPCO
6. Công ty cổ phần Vận tải xăng dầu VITACO

7. Công ty cổ phần Vận tải và dịch vụ Petrolimex Hải Phòng
8. Công ty cổ phần Vận tải xăng dầu đường thủy Petrolimex
9. Công ty cổ phần Bất động sản Petrolimex
10. Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Petrolimex
11. Công ty cổ phần Thương mại và vận tải Petrolimex Hà Nội
12. Công ty cổ phần Vận tải và dịch vụ Petrolimex Hà Tây.
13. Công ty cổ phần Vận tải và dịch vụ Petrolimex Nghệ Tĩnh.
14. Công ty cổ phần Vận tải và dịch vụ Petrolimex Huế.
15. Công ty cổ phần Thương mại và vận tải Petrolimex Đà Nẵng
16. Công ty cổ phần Vận tải và dịch vụ Petrolimex Sài Gòn
17. Công ty cổ phần Thiết bị xăng dầu Petrolimex.
18. Công ty cổ phần Tư vấn xây dựng Petrolimex.
19. Công ty cổ phần Tin học- viễn thông Petrolimex.
20. Công ty cổ phần Cảng Cửa Cấm Hải Phòng
21. Công ty liên doanh TNHH kho xăng dầu ngoại quan Vân Phong.
22. Công ty TNHH hóa chất PTN.

3. Các công ty liên kết là công ty do Petrolimex nắm giữ dưới 50% vốn:

1. Ngân hàng thương mại cổ phần xăng dầu Petrolimex
2. Công ty cổ phần Xây lắp I Petrolimex
3. Công ty cổ phần Xây lắp III Petrolimex
4. Công ty cổ phần Hóa dầu Quân đội
5. Công ty liên doanh BP PETCO
6. Công ty cổ phần Dịch vụ đường cao tốc Việt Nam